

Hội Ái Hữu Lê Ngọc Hân – Nguyễn Đình Chiểu

56 rue de la Vanoise – 78180 Montigny le Bretonneux – France

ĐT/T 0130.57.28.14 – từ ngoài nước Pháp 33.1 30.57.28.14 – Email : lnh_ndc@yahoo.fr

Chúc mừng năm mới Ất Dậu 2005

Trong những ngày Tết, đa số đều rời nơi sinh sống thường nhật để quay về hội ngộ với gia đình, thông thường ở nguyên quán. Khi được hỏi Tết này đi đâu, người ta thường trả lời là đi về quê. Về quê ăn Tết với ông bà, cha mẹ, gặp lại anh em, họ hàng, con cháu, bà con ở cùng làng cùng xóm. Về quê để cùng gia đình thắp nhang lễ Phật, lễ Ông Bà, viếng thăm mồ mả tổ tiên. Con cháu mừng tuổi, chúc thọ ông bà, cha mẹ, chú bác, cô cậu, dì dượng. Người lớn lì xì và chúc may mắn, thành công, đỗ đạt cho con cháu.

Tết Ất Dậu sắp đến, những ai được ăn Tết trong cái không khí cổ truyền trên đây, không thể không chạnh lòng nghĩ về những nạn nhân của thiên tai Tsunami ngày 26/12/2004 vừa qua, ở vùng Ấn độ dương. Báo chí, truyền thanh, truyền hình đã cho mọi người nghe và thấy biết bao thảm trạng. Chắc hẳn mỗi người trong chúng ta đều đã ít nhất một lần cực kỳ xúc động bởi một câu chuyện nghe qua, hoặc một hình ảnh thấy được.

Vào những ngày Tết sắp tới, chắc hẳn là những vết thương do Tsunami để lại vẫn chưa lành. Bao nhiêu người sẽ bước qua năm mới trong một hoàn cảnh cực kỳ đau xót. BCH đã quyết định trích 200€ từ ngân quỹ để gởi cho một tổ chức xã hội giúp các nạn nhân. Ban biên tập BT LNH-NĐC xin dành một phút mặc niệm cho những nạn nhân của Tsunami.

Ban biên tập mạn phép xem BT5 như là món quà tinh thần gởi đến bạn đọc nhân dịp Tết Ất Dậu sắp đến. BBT đã cố gắng chọn lọc bài vở khả dĩ mang đến cho bạn đọc đôi chút ý nghĩa trong không khí Tết tha hương.

Những bài « Vài sự kiện lịch sử của những năm Dậu trước 1858 », « Quá quan này Khúc Chiếu

Quân» sẽ giúp bạn đọc tìm lại được những sự kiện, nhân vật hoặc địa danh không còn nhớ rõ hoặc đã quên, hầu có thể luận bàn trong những lúc trà dư tửu hậu với bạn bè, con cháu.

Khi đọc các bài « Ngày Tết về thăm trường, và tưởng nhớ đến tiền nhân », « Những ngày xưa thân ái », « Ở cái cổng trường », có lẽ đọc giả cũng sẽ đôi phút nhắm mắt hồi tưởng về những kỷ niệm học trò của mình. Trong thuở học trò, có lẽ đọc giả cũng có những lần trái tim rung động. « Tái tình thư » sẽ làm cho con tim của đọc giả, trong đôi giây phút, tìm lại nhịp đập ngày xưa.

« Quê hương và nỗi nhớ », « Chị Ba tôi », « Nước màu dừa và nỗi nhọc nhằn của Má » là nỗi lòng của kẻ tha hương trong những ngày Tết xa nhà, một thứ tình cảm đã trở thành quen thuộc, có thể ví như một gia vị tất yếu phải có thì cái món ăn mới ngon đúng mức.

Tết cũng là cơ hội nhớ đến bạn bè xa xưa, mà lâu nay ta đã ít hoặc mất liên lạc. « Niên giám hội viên LNH – NĐC » mong sẽ được đóng góp trong sự duy trì liên lạc, hoặc nối lại đôi ba nhịp cầu.

Như các năm trước, **ngày hội Tết** năm nay sẽ là cao điểm để chúng ta cụ thể tay bắt mặt mừng, chúc lành cho nhau. BCH đã lựa chọn địa điểm và thực đơn, sau khi đã bỏ nhiều thì giờ và tiền túi đi viếng và thử món ăn của một số nhà hàng. Rất nhiều mới lạ và bất ngờ đang chờ đón các bằng hữu trong ngày hội lớn **13/3/2005** từ 12g (xem trang chót).

Trong khi chờ đợi ngày hội lớn này, BCH chân thành gởi đến quý thầy cô và bạn hữu cùng quý quyến lời cầu chúc An Khang, Thịnh Vượng và Thành Công trong suốt năm Ất Dậu.



Ban Biên Tập

Trong số này

Chúc mừng năm mới Ất Dậu 2005	...1...	Ban Biên Tập
Báo Cáo Tài Chính	..2...	Thủ quỹ Trần thị Nguyệt
Danh sách các bạn tặng học bổng đợt 1 năm 2004-2005	..2...	Ban Chấp Hành
Ngày Tết về thăm trường, và tưởng nhớ đến tiền nhân	..3...	Lê đình Chiến
Quá quan này Khúc Chiêu Quân	..6...	Phạm văn Vĩnh
Tìm hiểu nguồn gốc của chúng ta qua một tác phẩm của Trịnh Xuân Thuận	...7...	Ban Biên Tập & Phạm văn Ngọc
Vài sự kiện lịch sử Việt Nam vào những năm Dậu trước 1858	..8...	Lê đình Chiến
Dược chất trong thức ăn của người VN – Bổ túc	..9...	Trần Kim Điệp
Chị ba tôi	...10...	Trọng Lễ
Nước màu dừa và nổi nhọc nhằn của Má	..12...	Lê đình Chiến
Quê hương và nỗi nhớ (thơ)	..14...	Trọng Lễ
Những ngày xưa thân ái	...15...	Trần Kim Điệp
Tái tình thư	...18...	Bảo Định
Ở cái cổng trường ...	..23...	Nguyễn Thị Minh Tâm
Tin năm châu	..24...	Ban Biên Tập
Tái bút	..25...	Ban Biên Tập
Niên giám 2005	..26...	Ban Chấp Hành
Hình ảnh Lễ trao học bổng tại trường NĐC 17/1/05	..29...	Ban Chấp Hành
Phiếu đặt chỗ tham dự Tết Ất Dậu 13/03/2005	..30...	Ban Chấp Hành

Báo Cáo Tài Chính Thủ quỹ Trần thị Nguyệt

Quỹ và Học bổng được quản lý trong hai sổ sách riêng biệt

Quỹ của Hội	Học bổng
 Tồn quỹ ngày 30-09-2004 : 1570 €  Tồn quỹ ngày 31-12-2004 : 1698 €	 Đến ngày 23-01-2004 đã nhận được cho năm học 2004-2005, học bổng đợt 2 : 200 €

Danh sách các bạn tặng học bổng đợt 1 năm 2004-2005

Tên họ	Đóng góp	
Lâm Trí Dũng	60 €	Ngày 17-01-2005 trường NĐC đã làm lễ phát Học Bổng đợt 1 cho 73 học sinh giỏi và nghèo. Hội Ái Hữu LNH-NĐC đã giúp được 30 phần. Trường đã gởi cho Hội các chứng từ cần thiết (Thư Cám Ơn, Phiếu Thu, Danh Sách 73 học Sinh được trợ cấp học bổng). Xin mời các Bạn xem một vài hình ảnh về ngày phát học bổng ở trang 29. Hội tiếp tục kêu gọi các Bạn đóng góp giúp học bổng cho đợt 2 (sẽ phát vào tháng 05-2005). Mỗi phần 500 000 đồng VN (khoảng 25 euros), các Anh, Chị tùy khả năng của mình. Thơ từ và ngân phiếu xin đề : Amicale LNH-NĐC - 56 rue de la Vanoise - 78180 Montigny le Bretonneux Rất mong các Bạn giúp cho các học sinh NĐC. Xin chân thành cảm tạ.
Nguyễn Kim Liêng	20 €	
Trần Thị Cẩm Vân	30 €	
Một người bạn của Hội	80 €	
LeGuy Anne-Marie	15 €	
Lâm Trí Minh	60 €	
Một cựu HS NĐC	210 €	
Phạm văn Ngọc	50 €	
Nguyễn thị Xuân Phương	35 €	
Huỳnh hữu Nghiệp	25 €	
Lê Đăng Hạc	75 €	
Võ Thành Dũng	55 €	
TỔNG CỘNG	715 €	

Ban Chấp Hành

Ngày Tết về thăm trường, và tưởng nhớ đến tiền nhân

Lê đình Chiến



Ngày 17/3/2004 lễ kỷ niệm 125 năm ngày thành lập trường Nguyễn đình Chiểu đã long trọng diễn ra tại Mỹ Tho. Trường trung học đầu tiên này trên đất nước Việt Nam đã được thành lập năm 1879, tức là 10 năm trước ngày khánh thành tháp Eiffel tại Paris.

Lúc mới thành lập, trường mang tên Collège de My Tho. Năm 1942 trường được đổi tên thành Collège Le Myre de Vilers, tên của viên Thống đốc Nam Kỳ, người Pháp dân sự đầu tiên trong chức vụ này. Trước kia cũng chính ông đã ký nghị định thành lập trường.

Năm 1953, tức là 74 năm sau ngày ra đời, khi mà thế hệ học sinh đầu tiên đã có cháu nội, cháu ngoại, cũng có người đã có cháu cố, thì trường đã được đổi tên thành Trung học Nguyễn đình Chiểu, hai năm sau khi chương trình Việt được đưa vào giảng dạy.

Trước năm 1975, Trung học Nguyễn đình Chiểu bao gồm các lớp 6 đến lớp 12. Tổng số học sinh lên đến gần 5000. Đại đa số là nam học sinh, trừ hai ngoại lệ :

- Vào những năm đầu thập niên 60, các nữ sinh lớp đệ nhất ban văn chương (C) và ban cổ ngữ (D) học ở Nguyễn đình Chiểu,
- Vào những năm 70 và sau đó, ban văn chương lớp 10, đã đưa vào trường nét thướt tha của những chiếc áo dài trắng. Trong khi đó, hơn 2000 chiếc áo dài trắng khác bay lượn sau cổng trường nữ Trung học Lê ngọc Hân, thành lập năm 1957.

Nếu chỉ xem về tuổi tác Việt Nam, tức là với chương trình Việt, thì « Nguyễn đình Chiểu » chỉ lớn hơn « Lê ngọc Hân » bốn tuổi.

Sau năm 1975, Lê ngọc Hân được chuyển thành Trung học cơ sở, bao gồm các lớp 6 đến lớp 9 ; Nguyễn đình Chiểu thành Trung học cấp 3, bao gồm các lớp 10, 11 và 12. Thêm vào đó, có vài lớp 9 cho các học sinh theo tiếng Pháp tăng cường. Cả hai trường đều có nam và nữ học sinh.

Hiện nay trường Nguyễn đình Chiểu có 1215 nam học sinh và 1658 nữ học sinh. Trong đó, có 10 lớp với tiếng Pháp tăng cường, tổng cộng 228 học sinh, từ lớp 9 đến lớp 12. Các học sinh tiếng Pháp tăng cường, dưới sự bảo trợ của Hội Việt Pháp (AVF), học song song hai chương trình Pháp và Việt, cũng thi song song hai bằng Trung Học Cơ Sở và Trung Học Phổ Thông Việt và Pháp. Ban giảng huấn gồm có 29 thầy và 81 cô, cộng với ba thầy cô trong ban giám hiệu. Công nhân viên gồm có 28 người.. Qua những con số vừa kể, từ học sinh đến ban giảng huấn, đa số con cháu cụ đồ Chiểu là phái nữ.

Khi BT5 đến tay bạn đọc, thì ngày Tết Ất Dậu cũng đang lấp ló bên thềm. Tết cũng là dịp hồi tưởng về cội nguồn. Mời bạn đọc, qua hai tác phẩm văn hóa sau đây, hồi tưởng về hai tiền nhân đã để lại tên của mình cho hai trường trung học, mẫu số chung của biết bao kỷ niệm học trò từ hơn 50 năm qua.

Tác phẩm thứ nhất là bài thơ di chúc của Nguyễn đình Chiểu (1822 – 1888) :

Sống thời khói lửa khắp non sông
 Chia rẽ muôn dân cảnh khổn cùng
 Tước, Lộc không lay lòng chí sĩ
 Nho, Y nguyên giữ nét nho phong
 Bao thăng quĩ trắng bao quân cướp
 Một tấm gan vàng một bút lông
 Ai bảo Ông đui ? ... Ai mới sáng
 Đui mà như thế Sáng bằng không.

Bài thơ trên bộc trực khí tiết của một nho sĩ yêu nước, trước những khuyến dụ của viên chánh tham biện tỉnh Bến Tre, Michel Ponchon. Khi viên tham biện Pháp đến nhà Cụ lần đầu, Cụ đã cáo bệnh, từ chối không tiếp. Michel Ponchon đã phải hết viện cớ nhờ cụ nhuận chính bản Lục vân Tiên, rồi lại hỏi về ranh giới đất đai của Cụ ở Sài Gòn để trả lại, kể cả đề nghị cấp tiền dưỡng lão cho Cụ. Đương nhiên là Cụ đã khước từ hết tất cả các ý đồ mua chuộc của thực dân.

Những trí thức sáng mắt cùng thời đã không thấy rõ bằng một nho sĩ mù lòa, về vai trò của người trí thức trong con quốc biển.

Cụ đã sáng tác bài thơ trên đây, rồi cho con cháu học thuộc lòng, chứ không có lưu lại bút tích. Học giả Hồ hữu Tường đã tìm được bài thơ ấy ở Ba Tri, nhờ bà bảy Nguyễn thoại Long, cháu nội của Cụ.

Tác phẩm thứ hai là bài Ai Tư Văn của Lê Ngọc Hân (1770 – 1799):

*Gió hiu hắt phòng tiêu lạnh lẽo
 Trước thềm lan, hoa héo ron ron.
 Cầu Tiên khói tỏa đỉnh non,
 Xe rồng thăm thăm, bóng loan dầu dầu.
 Nổi lai lịch dễ hầu than thở
 Trách nhân duyên mờ lẽ có sao?
 Sầu sầu, thảm thảm xiết bao...
 Sầu đầy giạt bể, thảm cao ngất trời!
 Từ cờ thảm trở vờ cõi Bắc,
 Nghĩa tôn phù vắng vặc bóng dương.
 Rút dây văng mệnh phụ hoàng,
 Thuyền lan chèo quế thuận đường vu quy.
 Trăm ngàn dặm quản chi non nước;*

*Chữ "nghĩ gia" mừng được phải duyên.
 Sang yêu muôn đội ơn trên,
 Rõ ràng vẻ thúy, nổi chen tiếng cầm.
 Lượng che chở, vụng lằm nào kể.
 Phận đình ninh cận kề mọi lời.
 Dẫu rằng non nước biến dời,
 Nguồn tình ắt chẳng chút vơi đâu là.
 Lòng đùm bọc thương hoa đoái cội,
 Khấp tôn thân cùng đội ơn sang.
 Miếu đường còn dấu chường thường,
 Tùng thu còn rậm mấy hàng xanh xanh.
 Nhờ hồng phúc, đôi cảnh hòe quế
 Đượm hơi dương dây rễ cùng tươi
 Non Nam lần chúc tuổi trời,
 Dâng câu Thiên Bảo, bày lời Hoa Phong.
 Những ao ước trập trùng tuổi hạc,
 Nguyễn trăm năm ngộ được vầy vui.
 Nào hay sông cạn, bể vùi,
 Lòng trời giáo giở, vận người biệt ly.
 Từ nắng hạ, mưa thu trái tiết,
 Xót mình rồng mồi một chẳng yên.
 Xiết bao kinh sợ, lo phiền,
 Miếu thần đã đảo, thuốc tiên lại cầu.
 Khấp mọi chốn đâu đâu tìm rước,
 Phương pháp nào đôi được cùng chăng?
 Ngán thay, máy Tạo bất bằng,
 Bóng mây thoát đã ngắt chường xe loan.
 Cuộc tụ, tán, bi, hoan kíp bấy,
 Kể sum vầy đã mấy năm nay?
 Lênh đênh chút phận bèo mây,
 Duyên kia đã vậy, thân này nương đâu?
 Trần trọc luống đêm thâu, ngày tối,
 Biết cây ai dập nổi bi thương?
 Trông mong luống những mơ màng,
 Mơ hồ bằng mộng, bàng hoàng như say.
 Khi trận gió hoa bay thấp thoáng,
 Ngõ hương trời bằng bằng còn đâu:
 Vội vàng sửa áo lên châu,
 Thương ôi, quạnh quẽ trước lầu nhện giăng.
 Khi bóng trăng, lá in lấp lánh,
 Ngõ tàn vàng nhớ cảnh ngự chơi.
 Vội vàng dạo bước tới nơi,
 Thương ôi, vắng vẻ giữa trời tuyết sa!
 Tường phong thể xót xa đòi đoạn,
 Mặt rồng sao cách gián lâu nay,
 Có ai chốn ấy về đây,
 Nguồn cơn xin ngỏ cho hay được đành?
 Nẻo u minh khéo chia đôi ngã,*

Nghĩ đời phen, nông nã đời phen.
 Kiếp này chưa trọn chữ duyên,
 Ước xin kiếp khác vẹn tuyền lửa hương.
 Nghe trước có đấng vương Thang, Võ,
 Công nghiệp nhiều tuổi thọ thêm cao;
 Mà nay áo vải cờ đào,
 Giúp dân dựng nước xiết bao công trình!
 Nghe rành rành trước vua Nghiêu, Thuấn,
 Công đức dày, ngư vậ càng lâu;
 Mà nay lượng cả, ơn sâu,
 Móc mưa rưới khắp chín châu đượm nhuần.
 Công đường ấy, mà nhân đường ấy,
 Cõi thọ sao hẹp bấy hóa công?
 Rộng cho chuộc được tuổi rồng,
 Đổi thân ắt hẳn bỏ lòng tôi người.
 Buồn thay nhẽ, sương rơi gió lọt,
 Cảnh điêu hiu, thánh thốt châu sa.
 Tưởng lời di chúc thiết tha,
 Khóc nào nên tiếng, thức mà cũng mê.
 Buồn thay nhẽ, xuân về hoa ở,
 Mỗi sầu riêng ai gỡ cho xong,
 Quyết liễu mong vẹn chữ tòng,
 Trên rường nào ngại giữa dòng nào e.
 Con trứng nước thương vì đôi chút,
 Chữ tình thâm chưa thoát được đi,
 Vậy nên nấn ná đời khi,
 Hình tuy còn ở, phách thì đã theo;
 Theo buổi trước ngư đèo Bồng Đảo,
 Theo buổi sau ngư nẻo sông Ngân,
 Theo xa thôi lại theo gần,
 Theo phen điện quế, theo lần nguồn hoa.
 Đường theo bỗng tiếng gà sức tỉnh,
 Đau đớn thay ấy cảnh chiêm bao!
 Mơ màng thêm nỗi khát khao,
 Ngọc kinh chốn ấy ngày nào tới nơi?
 Tưởng thôi lại bồi hồi trong dạ,
 Nguyệt đồng sinh sao đã kíp phai?
 Xưa sao sớm hỏi khuya bày,
 Nặng lòng vàng đá, cạn lời tóc tơ.
 Giờ sao bỗng thờ ơ lạnh lẽ,
 Tình cô đơn, ai kẻ xét đâu?
 Xưa sao gang tấc gần châu,
 Trước sân phong nguyệt, trên lầu sính ca.
 Giờ sao bỗng cách xa đôi cõi,
 Tin hàn huyền khôn hỏi thăm nhanh.
 Nửa cung gầy phím cầm lạnh,
 Nỗi con cô cút, nỗi mình bơ vơ!
 Nghĩ nông nỗi ngăn ngơ đời lúc,

Tiếng tử quy thêm giục lòng thương.
 Nỗi người thay, cảnh tiên hương,
 Dạ thường quanh quất, mắt thường ngóng trông.
 Trông mái đông: lá buồm xuôi ngược,
 Thấy mệnh mông những nước cùng mây,
 Đông rồi thì lại trông tây:
 Thấy non cao ngất, thấy cây rườm rà.
 Trông Nam thấy nhận sa lác đác,
 Trông bắc thời ngàn bạc màu sương.
 Nọ trông trời đất bốn phương,
 Cõi tiên khơi thăm, biết đường nào đi.
 Cây ai có phép gì tới đó,
 Dâng vật thường xin ngỏ lòng trung,
 Đây gương là của Hán cung
 Ờn trên xưa đã soi chung đời ngày.
 Duyên hảo hợp xót rày nên lẽ,
 Bụng ai hoài vội ghê vì đâu?
 Xin đưa gương ấy về châu,
 Ngõ soi cho tỏ gót đầu trông ờn.
 Tưởng linh sáng nhơn nhơn còn dấu,
 Nỗi sinh cơ có thấu cho không?
 Cung xanh đang tuổi ấu xung
 Di mưu sao nỡ quên lòng đoái thương?
 Gót lân chỉ mấy hàng lẫm chẫm
 Đầu mũ mao, mình tấm áo gai,
 Ươ ra trước hướng đài,
 Tưởng quang cảnh ấy chưa cay lòng này.
 Trong sáu viện ố đào, ủ liễu
 Xác ve gầy, lòng lẻo xiêm nghiê
 Long đông xa cách hương quê,
 Mong theo: lăm lỏi, mong về: tui duyên.
 Dưới bệ ngọc hàng uyên vò vớ
 Cất chân tay thương khó xiết chi.
 Hang sâu nghe tiếng thương bi,
 Kẻ sơ còn thế, huống gì người thân.
 Cảnh ly biệt nhiều phần bát ngát,
 Mạch sầu tuôn ai tát cho vơi?
 Càng trông càng một xa vời,
 Tắc lòng thăm thiết, chín trời biết chẳng?
 Buồn trông trắng, trắng mờ thêm tui,
 Gương Hằng Nga đã bụi màu trong.
 Nhìn gương càng thẹn tấm lòng,
 Thiên duyên lạnh lẽo, đêm đông biên hà.
 Buồn xem hoa, hoa buồn thêm thẹn,
 Cánh hải đường đã quện giọt sương.
 Trông chim càng dễ đoạn trường
 Uyên ương chiếc bóng, phượng hoàng lẻ đôi.

*Cảnh nào cũng ngùi ngùi cảnh ấy
Tiệc vui mừng còn thấy chi đâu?
Phút giây bải bể nường dâu,
Cuộc đời là thế biết hầu nài sao?
Chữ tình nghĩa trời cao, đất rộng,
Nỗi đoạn trường còn sống còn đau.
Mấy lời tâm sự trước sau,
Đôi vầng nhật nguyệt trên đầu chứng cho.*

Lấy chồng vào năm 16 tuổi, góa chồng vào năm 22 tuổi, khi mà hai con của Hoàng Hậu Lê ngọc Hân và Vua Quang Trung Nguyễn Huệ mới được 1 và 2 tuổi, nỗi đau thống thiết của bà đã được bà thể hiện một cách sâu đậm trong tác phẩm văn học trên đây.

Những tình ý cảm động tha thiết trong Ai Tư Văn đã làm rung động lòng người.. Công dụng nước giúp dân của Nguyễn Huệ cũng đã được nhắc đến một cách súc tích qua các câu :

Mà nay áo vải cờ đào,
Giúp dân dung nước biết bao công trình.
Mà nay lượng cả ơn sâu,
Móc mưa tưới khắp chín châu đượm nhuận.

Đón Tết Ất Dậu, ta lại liên tưởng đến Tết Kỷ Dậu 1789. Non 6 tháng trước ngày Cách Mạng Pháp, trong những ngày Tết Kỷ Dậu, với các chiến thắng Hà Hồi, Ngọc Hồi và Đống Đa,

Bắc Bình Vương Nguyễn Huệ đã quét sạch quân Mãn Thanh ra khỏi bờ cõi Việt Nam..

Kính chúc bạn đọc đón Tết Ất Dậu trong không khí gia đình thật đầm ấm, một năm Ất Dậu An Khang, Thịnh Vượng và Thành Công trên mọi lãnh vực.

Thư mục :

- Đặc san Hội AHCHS trung học Kiến Hòa – NXB Trí Đăng Sài Gòn 1972.
- Đặc san 2000 Hội AHCHS Trung Học Mỹ Tho (Canada)
- Đặc san 2003 Hội AHCHS NĐC & LNH California USA
- Đặc san kỷ niệm 125 ngày thành lập – THPT Nguyễn đình Chiểu Mỹ Tho - 2004
- Tác giả và tác phẩm cổ điển Nguyễn đình Chiểu – Nguyễn bích Thuận – NXB Đồng Nai 2002
- Nguyễn đình Chiểu thời niên thiếu – Thái Vũ – NXB Thanh Niên 2004
- <http://vhvn.com/Covan/Aituvan/1-8-viscii.html>.

Quá quan này Khúc Chiêu Quân

Phạm Văn Vĩnh

Trong truyện Lục Vân Tiên, thi sĩ Nguyễn Đình Chiểu có thơ rằng:

*Chiêu Quân xưa cũng cống Hồ,
Bởi người Diên Thọ họa đồ mà ra .*

Thế thì Chiêu Quân đây là nàng Chiêu Vương Tường thời Hán. Đẹp đến nỗi có danh là Trầm Ngư Chiêu Quân. Bị Mao Diên Thọ tham của hối lộ mà

sau phải sang cống nhà Hồ, tức là xứ Hung Nô hay còn gọi là rợ Phiên .

Về nàng Chiêu Quân, có nhiều chuyện kể song cốt truyện không mấy thay đổi. Có chuyện kể rằng Hán đế thời xưa trong cung có tới 3000 mỹ nữ. Nhà vua không biết làm sao để chọn cung phi nên sai Mao Diên Thọ đang làm quan trong cung cho họa sĩ vẽ chân dung 3000 mỹ nữ để Hán đế tuyển chọn. Mao Diên Thọ thừa nước đục thả câu, mỹ nữ nào chịu hối lộ mới được Mao Diên Thọ trình lên

vua nguyên vẹn bức chân dung. Bằng không thì họ Mao bôi sứt cho bức tranh xấu ra, không được lòng Hán đế. Chiêu Vương Tường là một trong những mỹ nữ không chịu hối lộ nên Mao Diên Thọ lấy bút chấm vào bức chân dung một nốt ruồi sát phu. Khi Hán đế coi bức chân dung của nàng Chiêu Vương Tường thì ưng ý lắm nhưng không tuyển chọn chỉ vì một nốt ruồi trong tranh. Nàng họ Chiêu rất giỏi về âm nhạc và chơi đàn Tỳ Bà rất hay. Nhờ những khúc đàn điệu vợi ấy nên nàng Chiêu được hoàng hậu yêu mến. Một hôm trong bữa tiệc, hoàng hậu xin Hán đế cho gọi nàng Chiêu Vương Tường đến khảy đàn. Hán đế nhìn ra người trong tranh mà lại không có nốt ruồi sát phu. Hỏi ra thì vỡ lẽ chuyện hối lộ. Mao Diên Thọ trốn đi, mang theo bức chân dung qua đầu vua Hung Nô. Chiêu Vương Tường được phong làm Tây cung phi, gọi là Tây Cung Chiêu Quân.

Nói về Mao Diên Thọ sang đầu Hung Nô có mang theo bức họa. Vua Hung Nô thấy bức họa thì thích lắm mới cất quân sang đánh nhà Hán để bắt nộp nàng Chiêu Quân. Quân nhà Hán bấy giờ thế yếu nên Hán đế đành lòng để nàng Chiêu Quân ra đi sang cống nhà Hồ.

Khi đi đến biên giới của hai nước, chỗ gọi là Nhận Môn Quan, nơi đây có nhiều chim nhận và một dòng sông tên là Hắc Thủy. Chiêu Quân cho đoàn xe dừng lại, cắt tay viết một bức thư cho Hán đế và một bức thứ hai cho gia đình. Chiêu Quân bắt một con nhận, buộc hai bức thư vào chân chim nhận rồi thả cho bay về đất Hán.

Bây giờ nàng Chiêu Quân, trước cảnh núi sông và lòng tha hương cổ quận, mới gảy một khúc nhạc ảo não, lâm ly. Khi thì như mây bay, nước chảy. Khi thì như than khóc. Có lúc nghẹn ngào như tiếng nấc. Sau bản nhạc buồn thê lương, Chiêu Quân trầm mình xuống dòng Hắc Thủy chấm dứt cuộc đời nơi Nhận Môn Quan. Khúc nhạc này về

sau mang tên là Khúc Chiêu Quân. Có khi còn được gọi là khúc Nhận Môn Quan.

Trong truyện Kiều, Khi tả đoạn Thúy Kiều gảy đàn cho Kim Trọng nghe, đến Khúc Chiêu Quân, Nguyễn Du có viết hai câu thơ rằng :

*Quá quan này Khúc Chiêu Quân,
Nửa phần luyện chúa, nửa phần tư gia .*

Trong cổ nhạc Việt Nam, bài Chiêu Quân vốn có 22 câu, mỗi câu 4 nhịp. Ngày xưa ở Sài Gòn, theo truyền thống nhạc Tài Tử Nam Bộ, trước khi gảy Khúc Chiêu Quân, nhạc sĩ thường dạo bài Ái Tử Kê và kết thúc bằng bài Trường Tương Tư. Cả ba bài cùng một nhịp điệu. Ba bài này được liệt vào loại Bát Ngự trong nhạc Tài Tử. Bài Ái Tử Kê tả một bầy gà bị chồn bắt, điệu thương tiếc. Bài Chiêu Quân buồn, ảo não. Bài Trường Tương Tư nghe thê lương, nhớ nhung. Nghe nhạc nhớ lại tích xưa.

Bài Trường Tương Tư là bài Nam Ai đổi dạng. Bài Nam Ai thuộc về Ca Huế, khi vào đến trong Nam thì thay hình đổi dạng. Không rõ bài Trường Tương Tư có từ lúc nào nhưng ít nhất cũng có từ thời vua Tự Đức. Trong lịch sử kháng chiến chống Pháp ở Đồng Tháp Mười, có một giai thoại tả ông Thông Phụng, quan cơ mật trong bộ tham mưu của Thiên Hộ Nguyễn Duy Dương, là người chơi đàn bài Trường Tương Tư rất hay.

Lịch sử làm sống lại một tác phẩm. Hiện có rất nhiều tác phẩm, thi ca viết về lịch sử cận đại Việt Nam. Nếu chúng ta không biết duy trì và truyền bá những trang sử mới này, e rằng mai sau nếu có ai nghe một bản nhạc của thời đại chúng ta, họ sẽ không bao giờ cảm nhận được tác phẩm vì họ không thể hình dung được thế nào về một thời quá vãng.

Tìm hiểu nguồn gốc của chúng ta qua một tác phẩm của Trịnh Xuân Thuận

Cáo lỗi - Vì những lý do ngoài ý muốn, anh Ngọc đã không thể viết tiếp bài đã đăng trong BT4 như đã hẹn với quý đọc giả.

Ban Biên Tập và anh Phạm Văn Ngọc chân thành cáo lỗi với quý đọc giả, và xin hẹn vào BT6.

Vài sự kiện lịch sử Việt Nam vào những năm Dậu trước 1858

Lê đình Chiến

Bài dưới đây bắt nguồn từ việc năm Ất Dậu sắp đến gợi nhớ một sự kiện vô cùng trọng đại trên đất nước Việt Nam vào năm Kỷ Dậu 1789 : vua Quang Trung, Bắc Bình Vương Nguyễn Huệ đại phá quân Thanh.

Người viết không có tham vọng viết Lịch sử, mà chỉ muốn ghi lại một cách rất sơ lược những yếu tố mà cá nhân người viết muốn ghi nhớ từ nhiều quyển sách về Lịch sử đã tham khảo. Nếu người đọc, nhờ bài này mà xác định được một sự kiện, một nhân vật, một địa danh trong Lịch sử Việt Nam, thì đã là một phần thưởng quý giá cho người viết. Chẳng hạn như khi dạo chơi ở bến Chương Dương, ta có thể biết nguồn gốc lịch sử của tên đặt cho cái bến tàu ở Sài Gòn hiện nay.

Nếu có những sai lầm trong nội dung, xin quý bạn đọc vui lòng tha thứ và chỉ giáo.

• **Kỷ Dậu 1009** : sau khi vua Lê Long Đĩnh mất, Lý Công Uẩn được tôn lên làm vua, mở đầu triều Lý (9 đời vua, 215 năm).

• **Kỷ Dậu 1069** : vua Lý Thánh Tông giao cho Nguyên phi Ỗ Lan trông coi việc nước, cùng Lý Thường Kiệt chinh phạt Chiêm Thành quấy nhiễu ở biên giới. Vua Chiêm Thành Chế Củ cùng 5 vạn người bị bắt. Để chuộc tội, Chế Củ dâng Việt Nam 3 châu Địa Lý, Ma Linh, Bố Chính (nay thuộc Quảng Bình, Quảng Trị).

• **Ất Dậu 1105** : Lý Thường Kiệt mất, thọ 86 tuổi (tuổi thọ phi thường trong thời buổi đó).

• **Ất Dậu 1225** : Trần Thủ Độ lập mưu cho công chúa Lý Chiêu Hoàng, vua kế ngôi Lý Huệ Tông, lấy Trần Cảnh, để sau đó nhường ngôi cho chồng. Cơ đồ nhà Lý chấm dứt. Nhà Trần khởi sự nắm quyền (15 đời vua, 188 năm).

• **Ất Dậu 1285** : dưới đời vua Trần Nhân Tông, hơn nửa triệu quân Nguyên

xâm lược đã bị đánh tan. Đó là năm của Hội Nghị Diên Hồng, của các trận chiến Vạn Kiếp, Thăng Long, Hàm Tử, Chương Dương ; của các danh tướng Trần Quốc Tuấn, Trần Nhật Duật, Trần Quang Khải, Trần Quốc Toản, đối đầu với các danh tướng của địch : Thoát Hoan, Ô Mã Nhi, Toa Đô.

• **Ất Dậu 1525** : Dòng Jesuite phái 21 nhà truyền giáo vào Việt Nam hoạt động.

• **Ất Dậu 1585** : dưới đời Mạc Mậu Hợp (vua thứ 5 triều Mạc), Bạch-vân cư sĩ, tức Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm qua đời, thọ 95 tuổi (1491-1585).

• **Tân Dậu 1621** : Các Linh mục Francesco de Pina và Christoforo Borri dịch quyển Kinh thánh đầu tiên ra tiếng Việt.

• **Ất Dậu 1645** : dưới thời Trịnh Nguyễn phân tranh, ở làng ngoài bắt đầu có lệnh cấm đạo gắt gao. Giáo sĩ A. de

Rhodes bị trục xuất chạy sang Macao, Batavia rồi về Rome.

• **Kỷ Dậu 1669** : chiếc thuyền đầu tiên của Pháp đến Đàng ngoài, chở theo một số giáo sĩ Pháp. Họ bí mật truyền giáo, núp sau tên khai là công ty thương mại Đông Ấn.

• **Đinh Dậu 1777** : khởi đầu sự bành trướng của phong trào Tây Sơn. Triều đình Lê-Trịnh giao Nguyễn Nhạc cai quản Quảng Nam. Trong khi đó Nguyễn Huệ đánh Gia Định, chiếm Sài Gòn, đuổi bắt và giết dòng họ nhà Nguyễn tận Vĩnh Long, Long Xuyên. Chỉ có Nguyễn Phúc Ánh (sau này,

là vua Gia Long, lên ngôi năm 1802) chạy thoát ra đảo Thổ Chu.

• **Kỷ Dậu 1789** : vua Quang Trung, Bắc Bình Vương Nguyễn Huệ, đại phá quân Thanh.

• **Tân Dậu 1801** : Nguyễn Anh bắt đầu thắng nhiều trận quyết định trước quân của Triều Tây Sơn, dưới sự lãnh đạo của vua Nguyễn Quang Toản (con thứ của Nguyễn Huệ, nối ngôi vua Quang Trung bằng hà năm 1792), và các danh tướng Nguyễn Quang Thùy, Nguyễn Văn Trị, Trần Quang Diệu, Vũ Văn Dũng, Bùi Thị Xuân.

Thư mục :

- Việt Nam những sự kiện lịch sử – Trung tâm Khoa học xã hội và nhân văn quốc gia, viện sử học – Đỗ Đức Hùng, Nguyễn đức Huệ, Trần thị Vinh, Trương thị Yến – NXB Giáo Dục 2001.
- Việt Nam sử lược – Trần trọng Kim – Bộ Giáo Dục, Trung Tâm Học Liệu Xuất bản 1971
- Các triều đại Việt Nam – Quỳnh Cư & Đỗ đức Hùng – NXB Thanh Niên 1995
- Thế thứ các triều vua Việt Nam – Nguyễn khắc Thuần – NXB Giáo Dục 2001
- Việt Nam thi văn hợp tuyển – Dương quảng Hàm – Bộ Giáo Dục, Trung Tâm Học Liệu Xuất bản 1968

Dược chất trong thức ăn của người V.N - Bổ túc

Trần Kim Diệp

Trong bản tin số 4, bài “**dược chất trong thức ăn của người V.N**” đã thiếu bài rượu tôi, nay xin được bổ túc.

Rượu Tôi

Nguyên liệu :

- 50 g tôi.
- 10 cl rượu (đế , eau de vie ...)

Cách điều chế:

Tôi bóc vỏ, xay nhuyễn, trộn với rượu, chứa trong keo (thủy tinh , nhựa ...), thỉnh thoảng khuấy đều. Sau 10 ngày lược bỏ xác, ta có rượu tôi.

Cách dùng:

Trước bữa ăn và trước khi ngủ, dùng 40 giọt rượu pha trong 1 ly nước uống. Có thể dùng liên tục tùy thích.

Chị ba tôi

Trọng Lễ

Chị Ba là người chị một cha khác mẹ với anh chị em chúng tôi. Ba tôi đến từ vùng Phúc Kiến xa xôi bên đất Trung Hoa, cùng mấy anh em lặn lội sang Việt Nam với mục đích duy nhất là tìm một mảnh đất mới để làm ăn sinh sống cho dễ dàng hơn, tình cảnh giống như câu người xưa thường nói “Đất lành chim đậu” vậy mà. Suốt khoảng đời niên thiếu, Ba tôi xuôi ngược khắp miền Nam để học hỏi phong tục tập quán của người dân bốn xứ, cố gắng học nói và viết cho thông thạo chữ quốc ngữ, rồi nhờ sự trợ giúp và khuyến khích mấy bà con ở Bạc Liêu, nên dốc tâm học thêm Pháp văn cho đến khi nói và viết rành rẽ tiếng Pháp, nhờ thế mà Ba tôi được các bà con người Hoa ở vùng Hậu Giang rất thương mến, kính nể tin cậy. Rồi ông còn viết báo, làm thơ tiếng Việt nữa. Ba tôi làm thơ rất khá. Công cuộc làm ăn ngày càng thêm phát triển như “điều gặp gió”. Rồi mấy năm sau ông xây được một căn nhà ngói ba gian, thuê được mấy tráng niên giúp việc, mua thêm được mười mẫu ruộng tốt với năm cặp trâu và có thêm được hai chiếc tàu chạy đường lục tỉnh. (chaloupe fluviale) (*)

Giữa lúc công việc làm ăn đang lên, ba tôi kết hôn cùng má lớn tôi gốc người Minh hương, hai người sinh được một trai và một gái là anh Hai và chị Ba tôi. Trong cái may mắn thành công của đời người, thường không tránh khỏi sự xen kẽ của nỗi đau buồn, phải chăng đó là định luật của tạo hoá? Má lớn tôi mất đi sau một cơn bạo bệnh, bỏ lại hai con thơ bơ vơ, nguyên nhân thúc đẩy ba tôi tục huyền với má tôi sau này, do sự giới thiệu của các ông chủ hãng tàu. Tôi hơi dài dòng ở chỗ này để cho câu chuyện được mạch lạc hơn.

Tôi là đứa con thứ năm của dòng hai. Khi đến tuổi bắt đầu biết rung động trước cảnh

hoàng hôn trên dòng kinh Phụng Hiệp, và lòng băng khuâng trước ngọn thu phong, là lúc tôi bắt đầu chú ý đến nỗi buồn lạc lõng trên gương mặt đẹp của chị Ba tôi, nhất là sau sự ra đi của anh Hai...

Mỗi lần bãi trường về gặp chị Ba, tôi thường thắc mắc: Do nguyên nhân nào khiến chị không tiếp tục học nữa, vì sao lúc nào chị cũng có vẻ buồn, khi chị cười rất đẹp và có duyên nữa kia mà, vì nhờ có hai má lúm đồng tiền, nhưng chị lại ít khi cười, tại sao...tại sao? Chị chỉ lắc đầu không trả lời... Mỗi ngày từ sáng đến chiều, khi các công việc nhọc nhằn trong nhà đã xong, thì chị mài miệt với các quyển truyện chữ Hoa, đôi khi tôi thấy chị nằm thút thít một mình... Đêm đêm mỗi khi tôi vác cần câu từ ruộng sâu về đến nhà, là thấy chị ngồi buồn xo sau vĩa hè, mắt đăm đăm nhìn về phía cánh đồng mênh mông chờ đợi em, trông bóng dáng như một chinh phụ, Chị nhớ Mẹ, nhớ người Anh cùng chung một Mẹ, hay là thương thằng em khác Mẹ bị bạc đãi nhất trong gia đình? Mỗi lần tôi đi câu về trễ, chị vẫn không quên để dành cho em một mâm cơm thơm tất đã cất sẵn trong cũi chén, rồi hai chị em bê ra ngồi ăn chung với nhau... thật là vui vẻ, cũng có khi tôi mải mê câu cá đến mười giờ đêm mới về mà chị vẫn ngồi chờ...

Vào thời gian này, gia đình tôi đông anh em, nhưng chỉ có tôi và chị Ba là thân nhất nhà, tôi nhớ chị có khuôn mặt trái xoan, trắng hồng, đôi mắt hơi to trong vắt màu hạt dẻ, tóc để dài nên trông thật dễ thương, nhưng quan sát kỹ thì thấy thiếu nét vui tươi, lạc quan của một cô gái đẹp ở tuổi thanh xuân, ngược lại còn chất chứa nỗi buồn của một chiều cuối thu, hay là nỗi cô đơn của người con gái sớm mồ côi Mẹ? Nhìn tổng quát thì chị thuộc về hạng con gái đẹp ở

quê, một nét đẹp chất phát, mộc mạc, đôn hậu do sự kết tạo của hai dòng máu trong huyết quản. Vì thế mà Má tôi thường nói chị là "Hồng nhan bạc phận". Không biết có phải nhờ nét đẹp tự nhiên với ánh mắt buồn vui của chị mà các trai tráng ở làng tôi đều mê mẩn vì chị, thêm vào cái yếu tố đó, gia đình chúng tôi cũng thuộc hạng khá giả trong vùng, nên các cây si đã được trồng đầy sân nhà. Mỗi lần ngồi chơi với chị, tôi thích đưa tay sờ sờ, vuốt nhẹ mái tóc của chị, và giữ cho chúng khỏi bị gió bay. Vào buổi trưa, trong lúc cả nhà yên giấc nghỉ, chỉ còn có hai chị em, chúng tôi mới lén ra vườn, ngồi dưới gốc xoài, gốc mận, để thì thầm tâm sự cùng nhau giữa tiếng chim hót, tiếng lá rơi...

Kỷ niệm giờ đã xa rồi

Chỉ còn đau xót trái tim tôi

Chị Ba đã 23 tuổi rồi mà vẫn chưa tính đến chuyện chồng con. Tôi nghĩ chị Ba trẻ, đẹp, nên rất nhiều chàng trai có nghề nghiệp ổn định theo đuổi, nhưng chị vẫn phớt lờ. Không phải chị Ba kén chọn mà chị bảo: Nếu chị đi lấy chồng rồi thì ai sẽ chăm sóc cho em, bãi trường về còn ai để tâm sự cùng em, ai sẽ đón em khi đi cầu về trong đêm khuya, ai lo cơm nước cho em? Chị Ba nói thế, tôi chỉ biết thế, nhưng lại thầm trách chị quá chủ quan... Vì vào thời gian đó tư tưởng của tôi còn rất nông cạn. Một hôm vô tình tôi được biết nguyên nhân từ hôn với nhiều người của chị, nhờ một quyển album mới của gia đình do chị trao cho tôi xem. Người mà chị đang chờ đợi, hiện giờ là một sinh viên đại học, quen biết với chị từ lâu, và đã hứa hẹn đủ điều với chị trong một chuyến về thăm quê. Cho chị tràn trề hi vọng... vì thế mà lúc gần đây, tôi thấy đôi mắt đẹp của chị đã vui đi nỗi buồn thầm lặng cố hữu, và bắt đầu sáng chói đầy áp tình yêu và hạnh phúc... Nhưng rồi niềm vui và hi vọng ấy đã không đến với chị tôi. Người sinh viên ấy đã đỗ cao, nên việc trở thành một thầy giáo trường huyện, để chung sống cùng chị ở

làng quê là điều "không tưởng", mà chị tôi thì tha thiết với xóm làng nhỏ bé này, nhất định không muốn rời xa... Mỗi tình đầu của chị tôi dừng lại ở đó. Chị không khóc, trên môi chỉ là một nụ cười buồn, sau đó đôi mắt càng lặng lẽ hơn, rồi chị nói: Biết làm sao được, mình phải chấp nhận thế thôi...

Tôi xa quê hương được vài năm thì được tin chị Ba lấy chồng. Chồng chị là người trai ở một làng quê kế cận. Ngày cưới của chị tôi không về tham dự hôn lễ được, vì đã sớm:

Lê thân phiêu bạc kiếp sông hồ

Xú người vương vấn tình non nước

Nhưng lòng vẫn luôn luôn hi vọng và cầu mong cho chị sẽ có một đời sống êm đềm hạnh phúc như muôn nghìn người con gái khác, mặc dù ở nội tâm tôi vẫn ngấm ngấm tiếc rẻ, vì với một nhan sắc mặn mà như chị mà không gặp một đối tượng tương xứng, thật đáng tiếc... Có lẽ đau nỗi đau của mối tình đầu, chị đã buông thả hạnh phúc...

Thế mà cuộc sống lứa đôi hết sức bình thường, cam tâm chấp nhận số phận mình của chị tôi cũng không được suông sẻ. Ở với chồng được đâu vài năm, thì anh Ba tôi ra đi, bỏ lại chị bơ vơ với một đàn con dại... còn gia đình tôi thì sa sút, anh em tứ tán khắp nơi mỗi người một phương... không còn ai giúp đỡ được ai, không còn ai để an ủi chị trong những tình huống éo le này, còn thằng em trai mà chị thương yêu, tin tưởng nhiều nhất, thì đang ở phương trời nào bật âm vô tín!

Mấy năm sau tôi về thăm lại quê hương, lúc vào đến phi trường Sài Gòn thì gặp chị, tay bồng tay dắt, đón mừng em mà giọt lệ đầm đìa... Trong thời gian lưu lại trong nước, chị em có biết bao tâm sự để hàn huyên, thổ lộ cùng nhau. Rồi đến ngày tôi lại phải khăn gói lên đường. Nhớ ngày theo tôi ra phi trường Tân Sơn Nhất để tiễn chân em, chị khóc như không còn nước mắt và thổ lộ với tôi: Không biết rồi đây chị em mình có còn gặp lại nhau nữa không? Em đi mạnh giỏi nghen em, làm

trai phải ráng giữ gìn thân danh, đừng làm việc phi pháp, việc bậy bạ rồi phải khổ lụy suốt đời em à. Tôi có ngờ đâu đó là những lời nói cuối cùng mà tôi nghe được từ miệng chị ! Như là lời nói vĩnh biệt, và cũng không biết tại sao, khi nghe xong những lời nói này, thì trong tiềm thức tôi tự nhiên có cảm tưởng như đó là những lời trăng trối khuyên nhủ sau cùng của chị, mà có lẽ suốt cuộc đời này tôi không còn có cơ hội để nghe được nữa, khiến tôi không ngăn được nước mắt. Mãi đến lúc vào căn xong hành lý rồi mà tai tôi vẫn còn văng vẳng nghe tiếng nức nở của chị Ba từ ngoài hành lang vọng vào...

Sau lần này, tôi thật sự đã vĩnh viễn mất hẳn chị Ba, nhưng hình ảnh của chị, những kỷ niệm vui buồn của tuổi hoa niên giữa chị và tôi vẫn còn âm ỉ mãi trong tâm tư tôi. Trong ký ức tuổi xanh của tôi, Chị là chủ đề quan trọng nhất.

Hôm nay ra phố, bất ngờ gặp một thiếu phụ mang máng giống chị, từ phong cách đến dáng đi, giọng nói, cũng đôi mắt u buồn đó, cũng mang dòng máu Việt – Hoa, khiến tôi chạnh lòng nhớ đến chị Ba, nên vội vã trở về nhà viết liền bài hồi ký này để gởi đến chị. Chị ơi, em nhớ Chị quá !...

(*) Tàu thủy Đồng Sanh – Đồng Phát

Nước màu dừa và nổi nhọc nhằn của Má

Lê Đình Chiến – Paris 25/12/2004

Theo lời kể của má tôi, nhân chuyến thăm nhà tháng 8/2004

Có một món ăn phổ biến trên khắp ba miền Bắc Trung Nam của đất nước Việt Nam, đó là món kho, thịt kho hoặc cá kho. Với thời gian, món thịt kho và cá kho đã có nhiều biến dạng như món kho mằn, kho ngọt. Các món thịt kho tàu, thịt hoặc cá kho, thịt hoặc cá kho tộ là các dạng kho cơ bản đã có từ lâu đời. Thịt kho, cá kho cũng đã đi vào văn chương Việt Nam, như là một trong những yếu tố tiêu biểu của văn hóa Việt Nam. Ta hãy còn trong ký ức món thịt kho tàu trong câu :

“Thịt mỡ, dưa hành, câu đối đỏ,
Nêu cao, tràng pháo, bánh chưng xanh”

Hôm nay, ta hãy nhắc đến một yếu tố cơ bản nhất, tối cần thiết cho nổi thịt kho hoặc cá kho, đó là món nước màu. Nước màu chẳng những mang đến cho nổi thịt kho, cá kho cái màu vàng óng ánh tiêu biểu, mà còn cho thịt cá kho cái hương vị ngọt ngào thơm phức. Cả cái màu và nhất là hương vị, cái hồn của thịt kho và cá kho,

đạt được mức đậm đà cao thấp tùy theo nguyên liệu đã được sử dụng để làm ra nước màu.

Đại đa số làm nước màu, hay nói đúng hơn là thắng nước màu, từ đường cát. Riêng vùng Bến Tre, và các địa phương lân cận, nước màu là một sản phẩm độc đáo, từ nước dừa thắng ra. Màu sắc và hương vị của thịt và cá kho với nước màu dừa là một độc đáo duy nhất, bất khả so sánh. Ai đã có dịp thưởng thức qua, đều trở thành người yêu nước màu dừa vô điều kiện. Nhưng nước màu dừa, ngoài cái màu sắc và hương vị duy nhất trong món thịt kho cá kho, còn hàm chứa biết bao nếp sống đặc thù của quê hương Bến Tre. Đặc thù trong phương thức chế tạo nước màu, rất công phu, qua đó ta sẽ thấu hiểu được nổi nhọc nhằn của những bà Mẹ nghèo, với cái tình mẫu tử bao la vô bờ bến.

Thật vậy, ngày xưa, nước màu hầu như là sản phẩm của người dân nghèo của miền quê. Bến Tre là xứ dừa muôn thuở. Dừa trồng trên những mảnh vườn khoảng một sào đất (100 m²), dọc theo hai bờ mương đào, một hệ thống cho nước lưu thông từ sông qua rạch đến tận vườn

đất. Cứ đến mỗi mùa “giặt dừa”, tức là lúc thu hoạch, chủ vườn muốn người làm công để giặt dừa. Gọi là giặt dừa, vì người ta dùng một cây sào bằng tre, dài hơn năm thước, được thiết bị một cái dao lưỡi liềm ở một đầu, hai tay cầm cây sào đưa lưỡi dao lên giặt đứt những trái dừa trên ngọn cây. Người có tay nghề sẽ giặt làm sao cho những trái dừa rớt xuống mương. Trước đó, người ta đã quyết định nơi sẽ tập trung số dừa được thu hoạch; thông thường là cái sân rộng trước nhà ở của chủ vườn. Giờ giặt dừa thì tùy theo con nước, nước lớn hay nước ròng, làm sao cho dòng nước tải những trái dừa từ cái mương, nơi dừa được giặt cho rớt xuống, trôi về cái mương kế bên cái sân nhà (trái dừa nổi trong nước). Ở đó, người ta dùng cây chít; đâm vào vỏ trái dừa để mang nó lên sân. Số dừa thu hoạch được chất thành đống, như một cái núi nhỏ giữa sân. Một lứa dừa quy tụ trung bình khoảng hơn một thiên dừa trong sân (thiên = 1000 trái). Thu hoạch chánh của chủ vườn là cơm dừa, để bán lại cho các kỹ nghệ chế biến, trong đó có kỹ nghệ sản xuất sà bông. Sau khi đã gom dừa về trong sân, việc kế tiếp là thuê người lột dừa, tức là dùng dao lột lớp vỏ dừa để chỉ còn giữ lại trái dừa khô. Vỏ dừa thì cho phơi khô, rồi tích trữ để chum bếp. Sau khâu lột dừa thì đến khâu đập dừa, tức là dùng con dao phai đập trái dừa làm đôi, để sau đó cho cạy dừa, tức là tách cơm dừa ra khỏi gáo dừa.

Đập dừa có thể coi như là công đoạn đầu của việc sản xuất nước màu dừa. Chủ vườn cho người đập dừa thu hoạch nước dừa, đối với công lao họ bỏ ra để đập dừa. Thông thường, những bà mẹ nghèo sống cùng làng xóm được chủ vườn giao cho việc đập dừa, bỏ công để lấy nước dừa. Đây là một công việc rất nhọc nhằn. Người đàn bà một mình đập hơn một thiên dừa, trong vòng khoảng ba giờ đồng hồ. Phải tranh thủ đập cho nhanh. Nếu không, chủ vườn sẽ cho đập bỏ, không giữ lấy nước dừa. Mỗi trái dừa cho một ít nước, hứng vào cặp thùng dầu lửa. Cứ đầy cặp thùng thì băng qua vườn qua cầu, gánh về nhà, trên đôi vai và đôi chân bé nhỏ.

Nước dừa gánh về được trữ lại trong tất cả lu, thùng, nồi, chảo trong nhà. Một lứa dừa cũng cho được khoảng 12 đôi thùng dầu lửa, tức khoảng 480 lít. Từ 480 lít nước dừa mới thắng ra được non một thùng dầu lửa

(non 20 lít) nước màu, tức là còn lại 4 phần trăm cái dung tích ban đầu.

Công đoạn thắng nước màu mới thật là gian khổ. Cái gian khổ đầu tiên là 24 giờ không ngủ, vì phải chum củi, canh lửa, canh chảo nước dừa, san sốt ... Cái gian khổ thứ hai là đi gom củi, góp nhặt hết tất cả những tàu lá dừa, vỏ dừa, cây cối đủ loại, để nuôi ngọn lửa suốt 24 giờ.

Thông thường thì thắng nước màu trong hai cái chảo đựng, mỗi chảo chứa được chừng 3 đôi nước dừa (120 lít). Chảo đựng là thứ chảo bằng gang. Hồi chưa có chảo đựng thì lại còn cực khổ hơn, vì phải nấu trong cái trẩu, tức là cái nồi đất, chỉ chứa được khoảng 1 đôi nước dừa (40 lít).

Ở nhà quê, người ta dọn một khoảnh đất ngoài vườn để dựng bếp thắng nước màu. Hai mươi bốn giờ không ngủ, phấn đấu với lửa củi ngoài trời, đó là bối cảnh của việc sản xuất nước màu. Nếu so sánh với tục nấu bánh chưng ở miền Bắc Việt Nam, có lẽ thắng nước màu gian khổ hơn nhiều. Hơn nữa, sau đêm nấu bánh chưng là những ngày Tết vui. Còn sau 24 giờ thắng nước màu là tiếp nối cuộc sống nghèo nơi thôn quê.

Thắng nước màu thì phải qua nhiều giai đoạn. Từ cái chảo đầy nước dừa tươi phải thắng cho còn lại nước với độ keo sền sệt. Cứ thấy mực nước dừa trong chảo lung xuống, thì châm thêm nước dừa tươi vào. Đến khi nước sệt đã nhiều, không thể châm thêm nước dừa tươi vào nữa thì mới rót nó vào 1 cái nồi khác. Sau đó lại cho nước dừa tươi vào chảo đựng để khởi sự thắng 1 chảo mới. Phải nhiều chuyển như thế, mới tiêu thụ hết số nước dừa đã gánh về. Sau đó là giai đoạn chung kết. Số lượng nước màu thắng dở dang lại được tiếp tục đưa lên lửa. Lần này phải lửa nhỏ. Sau gần một ngày đêm không ngủ, cơ thể và đầu óc đã mệt nhừ, nhưng lúc đó lại phải vô cùng lưu ý. Lửa hơi lớn, hoặc để hơi quá lâu trên lửa thì nồi nước màu, công trình của cả một ngày đêm lao động, sẽ trở thành một thứ dầu khét nghẹt, không cá thịt nào sẽ chấp nhận cho kho !!!

Cái công trình thắng nước màu đã sử dụng biết bao nhiêu sức lao động nhọc nhằn của những bà mẹ quê nghèo nàn, vì có ai không nghèo mà phải chịu cực đi đập dừa đổi công, oằn vai gánh nước dừa về, rồi lửa củi suốt cả một ngày đêm. Có những bà mẹ đã lao động như thế

đang lúc mang thai, hoặc đang còn con mọn phải cho con bú giữa lúc thắng chảo nước màu.

Thắng được 1 lít nước màu với chừng ấy công sức, mà bán ra chỉ 17.000 đồng 1 lít trong thời giá 2004 (chưa tới 1 euro). Những năm gần đây, kỹ nghệ du lịch đã cho du khách Việt kiều khám phá nước màu dừa, trong những chuyến thăm viếng Mỹ Tho & Bến Tre. Nhiều du khách đã mua về một chai nước màu, nhưng cũng rất nhiều đã chỉ mua được loại nước màu pha loãng. Phải có người nhà quen biết mới mua được loại nước màu nguyên chất không pha.

Cái màu sắc và hương vị độc đáo của món thịt kho cá kho với nước màu dừa quả là đậm đà, đậm đà trong món ăn, đậm đà trong cái nhọc nhằn của những bà mẹ Việt Nam đã cô đọng công sức trong giọt nước màu thơm phức mùi quê hương Bến Tre.

Thân mến chúc quý độc giả được thưởng thức một nồi thịt kho tuyệt ngon trong ba ngày Tết.

Thư mục :

Câu đối trong văn hóa Việt Nam – Nguyễn Hoàng
Huy – NXB Tổng hợp TP HCM 2004

Quê hương và nỗi nhớ

Trọng Lễ

Và được khả lý ưu quốc bệnh

Hữu quan nan trở mộng gia hòi

Rời bỏ quê hương lúc tuổi thơ
Lê thân phiêu bạc kiếp sông hồ
Xứ người vương vấn tình non nước
Mỗi độ Xuân về dạ ngẩn ngơ...

Thước nào chữa bệnh nhớ quê hương ?
Chữa bệnh tương tư, nhớ phố phường ?
Chữa được lòng thương em gái nhỏ
Khi hoàng hôn xuống dưới sông sương...

Thước nào xoa dịu quả tim tôi ?
Quên kỷ niệm xưa có một người
Đã một lần yêu rồi cách biệt
Lòng ai đau xót mãi khôn nguôi...?

Bên một dòng sông, một chiếc cầu
Ngút ngàn nỗi nhớ giữa trời Âu
Đâu đây thoáng bóng cầu tre nhỏ
Qua rạch Cầu Ngang nước bạc màu...

Mơ ngày trở lại chốn quê xưa
Nhìn lại dòng sông soi bóng dừa
Nhìn lại con kinh đào thẳng tắp
Cánh buồm thấp thoáng buổi ban trưa...

Quê hương là cả những gì tôi
Trần mẫn thiết tha nhất cuộc đời
Hoàn cảnh éo le đành phải chịu
Mang đời viễn xứ lệ đầy vơi...

Những ngày xưa thân ái

Paris , Thu 2004

Trần Kim Diệp

Tôi thi đậu vào trường Nguyễn-Đình-Chiêu đúng vào dịp Mỹ-Tho được vinh dự tổ chức “cuộc đấu xảo nông nghiệp cho toàn quốc”

Thành phố Mỹ-Tho vốn nổi tiếng là đẹp , lại được chỉnh-trang để đón du khách nên càng thêm lộng-lẫy . Thiên hạ từ khắp nơi , nhất là từ các tỉnh lân-cận Kiến-Hoà , Long-An , Vĩnh-Long ...nuồm nườm đồ về để xem đấu xảo các đặc sản : cam Cái-Bè , bưởi Biên-Hoà , quýt Sa-Đéc , vú sữa Cần-Thơ , bòn bon Cái-Mơn , măng cầu Gò-Công , sầu riêng , măng cụt Thủ-Dầu-Một , mận Trung-Lương , dưa Bến-Tre , khóm Bến-Lức ..v.v .

Đặc biệt , năm đó một số voi từ Tây-Nguyên được đưa về để giúp vui cho cuộc triển lãm và 100 em đồ đầu vào Nguyễn-Đình-Chiêu (trong đó có tôi) được thưởng cho **cưỡi voi** . Cứ 10 chú nhóc được chất lên bành bằng mây đặt trên lưng voi . Cuộc đua voi bắt đầu từ khán đài Hùng-Vương , đến đài Chiến-Sĩ Trần Vong thì trở về khởi điểm .

Voi tuy to lớn nhưng chạy cũng rất nhanh . Tôi đã từng chứng kiến voi của người bán cù-là dạo dưng chân dẫm nát gáo 1 trái dừa khô , nên thoạt đầu cũng hơi ngán , nhưng rồi nhờ thích thú , pha chút niềm hạnh-diện nên điều lo rồi cũng qua đi .

Tôi vốn từ **Xứ Cam** lần đầu tiên xuống tỉnh học , nên gì cũng lạ .So với trường ở quê tôi thì trường Nguyễn-Đình-Chiêu thật khang-trang , vĩ-đại .Trước kia , ở bậc tiểu-học , mỗi lớp do một Thầy hay Cô phụ trách tất cả , nay thì mỗi môn học lại do một Giáo-Sư riêng giảng dạy . Đến nay , đã gần nửa thế-kỷ tôi chỉ còn nhớ được vài vị

Giáo-Sư như:Thầy Hoành thật hiền dạy Pháp-văn . Thầy Thuận tuy nghiêm-nghị nhưng dạy Việt-văn thật hay , chỉ sau một niên học với Thầy , chúng tôi hầu như không còn trật chính tả.Thầy Hoá dạy toán, bắt học sinh phải viết những con số thật kỹ-lưỡng , dầu làm toán đúng mà viết số hơi ẩu (Thầy gọi là **số anh-em**) thì vẫn lãnh con số không . Nhưng đặc biệt nhất phải nói là Thầy Ninh dạy nhạc , Thầy có nét chữ đẹp như rồng bay, phượng múa , ngoài ra ở Thầy luôn toát ra cái gì thật gần-gũi nhưng cũng thật đáng tôn kính .

Tôi vừa giả từ chiếc quần xà lồn để thay bằng bộ đồng phục quần tây , áo sơ-mi với phù hiệu **Trung Học Nguyễn-Đình-Chiêu** và đôi giày Bata trắng nên tự cảm thấy mình có vẻ lớn lớn nên trong những giờ chơi không còn nô đùa như khi còn ở Tiểu-Học . Dù vậy , ở lớp học cũng có những lúc thật vui nhộn , như một lần học giờ Lý-Hoá , Thầy K. có lẽ gốc người Quảng-Bình , Quảng-Trị gì đó , có lối phát âm thật **nặng** .Thầy gọi kiểm bài bạn tôi :” Thái-Văn- A đem vở lên “, nhưng thay vì **vở** Thầy phát âm là **vợ** .Thế là xóm nhà lá ở cuối lớp nhao nhao lên :”nó chưa có **vợ** Thầy “, Thầy đỏ mặt tía tai cố phát âm chữ **vở** nhưng không thành công , cuối cùng phải cầm quyển vở của một anh ở đầu bàn quơ quơ lên , trong khi đó tiếng cười hí hí , hớ hớ ...vang lên trong lớp .

Năm đầu của bậc Trung-Học , tôi ở trọ nhà một người bà con ở đường Trưng-Trắc , một con đường thật sầm uất với nhiều tiệm đồng hồ , tiệm làm răng , tiệm vái , tiệm đóng giày , tiệm may nổi tiếng và nhất là những kiosques dọc bờ sông Bảo-Định bán đủ loại thức ăn về đêm từ

bánh tiêu , dầu-cháo-quẩy , bánh bò , bánh gan , phở , bánh cuốn , hủ tiếu , cháo Tiều , nem nướng , nước giải khátNgoài ra đường Trung-Trắc còn có rạp chiếu bóng Định-Tường thật tối tân trang bị máy điều hoà không khí , chuyên chiếu những phim Âu-Mỹ .

Nơi tôi ở trọ là một căn nhà thật lớn ,mặt tiền nằm trên đường Trung-Trắc , còn mặt sau thì nằm trên con đường gì đó (!) có **quán bóng bàn Châu-Điều** .Mặt trước của nhà dùng làm tiệm trồng răng và tiệm bán đồng hồ .Chủ nhà là Một nha công hành nghề theo lối cha truyền con nối .Những khi rảnh rỗi , tôi cũng giúp ông đôi chút việc vặt như đập ống bể , đánh bóng răngbù lại thỉnh-thoảng ông đãi tôi khi thì ly sinh tố , ly chè sâm bổ lượng , khi thì đĩa bánh cuốn hay tô hủ tiếu . Đôi khi còn cho tôi thắp tùng đi câu cá bông lau ở gần cù lao Ròng .

Cùng ở trọ với tôi còn có 3 người đẹp .Một cô trạc tuổi tôi , học trường Bán Công Thiên-Hộ-Dưỡng , 2 chị lớn hơn thì học đệ nhị cấp Lê-Ngọc-Hân .Cô trẻ thì ngủ chiếc ghế bố riêng , còn hai bà chị thì cùng ngủ trên một chiếc giường thật lớn và bắt tôi làm **cục nhữn** . Số là , nghe nói nhà có ma vì trước kia có người treo cổ tự tử , thế là các bà hơi sợ ma . Chuyện đời nghĩ cũng lạ , đã sợ ma nhưng lại ham coi phim ma : ma cà rồng , người mặt sáo , con quỷ ở đường nhà xác , quỷ nhập tràng ... v . v . các bà đều đi coi , dĩ nhiên là bao cả cho tôi 1 vé để theo làm thần hộ mạng . Tối về còn hối lộ cho tôi chè , cháo ăn để cùng thức cho các bà đỡ sợ , nhưng tôi vốn vô tư nên ăn xong cứ ngủ chổng cẳng , báo hại mấy bà chắc lúc nào cũng nơm nớp về cô ma treo cổ . Tôi nghiệp mấy bà học thật chăm , nhưng khi tôi mò lên đến đại học , vẫn chưa ai qua được cái ải tú tài (có lẽ học không vô vì sợ ma chẳng ?) .

Tôi vốn hiếu động , hồi còn ở quê thì có vô số thú tiêu khiển: đi săn chim , chồn , chuột ; câu

cá , câu tôm , câu rắn ; thả diều ; đá dế ; đá cá lia thia ; đá banh ; học võ ; chia phe đánh nhau kiểu **cờ lau tập trận** nhưng với vũ khí là súng ,gươm bằng cây ..

Sống ở Mỹ-Tho , tôi phải từ giả hầu hết những thú vui trên mà chỉ còn tiếp tục được chơi đá banh , nhưng hơi khác là đá bằng banh da thiệt chó không bằng những trái bưởi như hồi còn ở quê .

Hồi này , do đường lối của Bộ Giáo-Dục , trường Nguyễn-Đình-Chiếu lại được Thầy Dầu phụ trách nên phong trào thể dục , thể thao phát triển thật rầm-rộ . Lớp nào cũng có đội banh thao dượt ráo riết để tranh giải của từng cấp (đệ I và đệ 2 cấp) . Tôi cũng có chân trong đội bóng của lớp ,nhưng sau mẹ tôi cấm vì sợ tôi bị gãy chân nên chỉ còn biết hò hét , vỗ tay cổ vũ gà nhà ở mỗi trận đấu.

Không được đá banh thiệt , tôi bèn xoay qua đá banh bàn , thực bi-da và đánh bóng bàn ở quán bóng bàn Châu-Điều .

Quán bóng bàn Châu-Điều cách nhà tôi trọ học chỉ vài mươi thước . Ông chủ và 2 cô gái đều là cao thủ bóng bàn , nhất là cô út vừa xinh , vừa giỏi nên thu hút vô số chàng trai đến giải trí và mong rắp ranh bắn sể . Riêng tôi , chỉ mê chơi thôi nhưng cũng đã nướng trọn hết tiền 1 năm học bổng . Mẹ tôi thật buồn bảo :”mày không thương tao , nhà mình nghèo ”. Tôi hối hận , giả tử bi-da , banh bàn từ đó .

Tuy nhiên , tôi vẫn thường xuyên có mặt ở quán Ông Châu-Điều, vì hồi này, trước khi đi dự Á Vận Hội ở Mả-Lai , các danh thủ như Mai-Văn-Hoà , Đức , Inh ...đều đã dự cuộc tuyển chung kết ở quán C.D và năm đó Việt-Nam đã xuất sắc ở Á Vận Hội với những chiếc huy chương về bóng tròn và bóng bàn .

Tuổi trẻ của tôi thật hiếu động , nên khó chấp nhận chỉ học võ hàm thụ (luyện chưởng)

hoặc dự khán các trận đấu , do đó tôi lại xoay sang môn thể dục miễn phí khác : tắm sông .

Ở quê tôi , có một nhánh của sông Tiền chảy ngang nên chúng tôi biết bơi rất sớm . Lúc đầu thì ôm bộp dừa nước , cây chuối , trái dừa điếc , lội trong ao , trong lạch , rồi mò dần ra sông và bơi tuốt qua sông . Việc bơi lội lúc đầu cũng không suông-sẻ lắm, phải lén lút và mỗi lần bị bắt quả tang đều “quít ết” , vì tôi là con trai duy nhất , Mẹ tôi sợ tôi bị chết chìm . Tuy nhiên , dù ăn đòn cũng khá những tự ái của con trai “đầu thể thua chúng bạn” nên tôi luôn nhập cuộc trong các lần tắm sông hái bần , cút bắt , bơi đua ...và trở thành tay bơi có hạng . Rồi dịp may đến , một hôm Mẹ tôi đái đậu ở bờ sông , không biết lo nghĩ gì mà lơ đễnh để thúng đậu trôi đi , Mẹ tôi luống cuống vì không biết bơi , may thay tôi ở cạnh bèn phóng xuống sông lội theo vớt thúng đậu lại cho Mẹ tôi . Thế là từ đó tôi được phép tắm sông .

Ở Mỹ-Tho , lúc đầu tôi tắm ở công viên có chiếc tàu Nhật bị Đồng Minh đánh chìm trong thời đệ nhị thế chiến , về sau nơi này bị Tòa Tỉnh Trưởng cấm tắm , chúng tôi phải lên tận Cầu Dầu để tiếp tục . Tôi có thằng bạn học giỏi nhất lớp , đẹp trai , con nhà khá giả , gì cũng hơn tôi nhưng 2 đứa luôn như hình với bóng , do đó suốt bậc Trung Học , 2 đứa sáng nào cũng vui đùa với sóng nước .

Cũng trong thời bơi lội nơi có chiếc tàu Nhật chìm , tôi có dịp quan sát một đơn vị Hải-Quân (Hải-Đoàn 21 Xung Phong) , cộng thêm hình ảnh Thầy Hải-Quân Trung-Úy Vũ-Xuân-An đi dạy toán ở N.Đ.C với bộ quần phục short trắng thật đẹp , cùng hình ảnh những người lính thủy đạo phố trắng phố phường , trông cũng hay hay ...mà sau này tôi đã khước từ Quân Y , bỏ Quốc Gia Hành Chánh , giả biệt giảng đường Khoa Học

để chọn “một ngành học uyên-bác , một nếp sống hải hồ” .

Không biết đây có phải là một sự chọn lựa đúng vì tôi đã được thoả mộng đi khắp cùng đất nước hay đây là sự làm nghề như trong đêm đầu của 1 tháng huấn nhục khoá đàn anh bắt chúng tôi gào thật to : **“Ôi bể cả giờ đây ta mới biết , mộng hải hồ giết chết cuộc đời ta”** , hay đây chỉ là sự an bày của mệnh số , để sau này khi cải tạo ra , dù trắng tay tôi cũng có phước tiện sang được xử người .

Năm đầu của N.Đ.C , việc học chưa có gì gấp rút nên tôi có được thật nhiều thời giờ rảnh rỗi để đi thăm viếng đó đây .

Khi thăm vườn mận Trung-Lương , tôi được bà chủ vườn thật tốt bụng cho ăn thử mỗi gốc mận chỉ 1/4 trái thôi , tưởng bỏ , nhưng chỉ sau mười phút tôi đành chịu thua vì bụng không còn chỗ chứa .

Rồi qua cồn Phụng viếng nơi tu hành của Ông Đạo Dừa Nguyễn-Thành-Nam , nơi có chiếc **thuyền bát nhã** kiến trúc thật độc đáo với những cây kiểng hình nai , phụng

Cất tia thật công phu , những chiếc đỉnh chạm trổ bằng sành , sứ tuyệt đẹp .

Đôi lần tôi viếng chùa Vĩnh-Tràng , một ngôi chùa cổ có cổng tam quan kiến trúc thật tinh xảo với pho tượng Hoà Thượng Minh-Đàm người sáng lập ra kiểng chùa .

Tôi đã từng có dịp viếng một số ngôi chùa khác , nhưng chùa Vĩnh-Tràng vừa là một tuyệt tác của ngành kiến trúc , vừa có cảnh trí rất u-nhả , quả xứng đáng là một thắng tích nên được du khách vô cùng mến mộ .

Rồi những buổi trưa hè nóng nực, chúng tôi dầm đứa bạn , khi thì bằng xe đạp , khi thì thuê 1 chiếc đò nhỏ thả dọc theo dòng sông Bảo-Định (con sông mà dưới triều Gia-Long, năm 1819 ,2 Ông Bửu-Thiện-Hậu Nguyễn-Văn-Phong ,

Vân-Trường-Hà Nguyễn-Hữu-Vân cùng 9679 dân, quân đã ra công đào, vét để con sông được lưu thông tốt như ngày nay) sang vườn mía phía bên kia sông đối diện với xưởng đóng xe Á-Đông của Thầy Hải để thưởng thức những cây mía tây ngọt lịm.

... ..

Dòng đời lặng-lẽ trôi, đã gần 1/2 thế kỷ qua, bạn bè của năm đầu N.Đ.C chỉ còn liên lạc được dăm ba đứa: đứa còn ở V.N, đứa tận xứ Úc xa xôi, đứa ở Hoa-Kỳ, và tôi ngụ ở xứ có cái tháp

Eiffel. Đứa nào nay cũng là Nội, Ngoại cả, nhưng vẫn **mày, tao** thân thiết như thửa nào của những ngày xưa thân ái.

Tôi đã xa quê hương khá lâu, không biết nền giáo dục nhân bản "**trọng Sư, mến Bạn, phát triển trí tuệ song hành với đạo đức ...**" giờ có còn tồn tại không? Tôi nghĩ có lẽ nhờ được trui rèn, un đúc trong nền giáo dục đó mà ngày nay, dù ở phương trời nào chúng ta cũng không bao giờ quên Thầy xưa, Bạn cũ cùng những kỷ-niệm êm đềm của tuổi học trò.



Tái tình thư

Bảo Định

Tri Tâm mến,
Cả năm nay tôi vẫn âm thầm theo dõi bóng áo dài tím, nhẹ nhàng, thơ mộng của Tri Tâm mỗi chủ nhật đi lễ nhà thờ.

Chắc Tâm không để ý đến tôi, một người cô đơn vẫn thường ngưỡng mộ Tâm trong im lặng.

Hôm nay, tôi nhờ giấy trắng, mực tím tỏ bày niềm ưu ái của tôi, mong được Tri Tâm chấp nhận tấm tình chân thật của tôi thì còn hạnh phúc nào bằng.

Tôi sẽ như người trong sương khói mờ ảo, trong khi chờ đợi hồi âm của Tâm.

Tôi xin chúc Tri Tâm được một mùa hè vui vẻ như ý.

(Ký tên) Dạ Cổ

Tri Tâm hạ lá thư đã nhuộm màu thời gian xuống, nghĩ ngợi xa xăm. Dạ Cổ chắc là biệt hiệu chứ ai lại có tên lạ thế, nhút nhát không dám chường mặt cho xem, còn dấu cả tên mình nữa, ai mà muốn làm bạn với một tên ba xạo thế?

Lá thư này, anh chàng xa lạ đã dúi vào tay nàng trên đường đi lễ. Tri Tâm đã vội vàng kẹp vào quyển kinh thánh, không dám nhìn lại xem ai. Hôm sau nàng lên Sài Gòn rồi lên máy bay đi du học với

quyển kinh cũ kỹ trong hành lý. Mặc dù quyển kinh vẫn đeo đẳng theo nàng suốt hơn hai mươi năm lưu lạc xứ người, nhưng chỉ chôn vùi trong thùng sách cũ mà Tri Tâm không hề mở đến.

Từ khi ly dị chồng, một mình cô đơn trong căn nhà đồ sộ, Tri Tâm muốn bán nhà, dọn vào ở trong chung cư cho đỡ hao tổn và cũng đỡ sợ nữa. Từ cả tháng nay lục soạn mà chả đi đến đâu hết từ khi tìm lại được sách kinh và lá thư mang bao hoang mang và kỷ niệm thuở học trò.

Bỗng Tri Tâm giật nảy mình, tiếng điện thoại vang da diết, thúc dục. Nàng nhắc điện thoại, thăm hỏi ai đây?

- Allo, Tâm hả, trời ơi, sao trốn đâu mất, gọi hoài không được vậy bà nội?

- Ủ đang mắc bận dọn dẹp dưới hầm, sắp dọn nhà. Có chuyện ...

- Bộ có chuyện mới được gọi à, không thì bà không thèm nói chuyện với tui sao, công chúa (ha ha ha). Thôi nói giỡn chứ có chuyện chứ, ngày mai có bận gì hôn?

- Đã nói rồi bận dọn đồ dưới hầm chuẩn bị ...

- Thôi không có bận gì nữa, sáng mai điện cho lát, tao lại đón đi chơi.

- Thôi bận soạn đồ vào thùng, sắp dọn nhà rồi, không đi đâu ..

- Không, em không được nói là không đâu em! Sáng mai mười giờ tao ghé đón, bây giờ tao phải gọi cho chị Diệu Linh, Bye.

Rồi điện thoại chỉ còn tiếng tí te. Trí Tâm tần ngần tắt điện thoại. Thiệt tình con nhỏ giống gió, không bao giờ để cho mình nói được tròn câu, nói gì đến tỏ bày ý kiến.

Ý định sáng mai trốn đi sớm, hay đóng chặt cửa, không thềm mở cho Tần Hoàng thoáng qua trong trí Trí Tâm, nhưng nàng bật cười, gì mà trẻ con vậy, và lại biết tách bạn, làm sao trốn được, nó sẽ đập beng cửa nhà, không thôi kêu cảnh sát, hay mấy ông chữa lửa, rùm beng cả xóm.

Trí Tâm biết là có tưởng tượng chống đối gì thì rồi ngày mai tới giờ nàng cũng sẽ đúng hẹn. - Nàng e ngại sợ làm buồn lòng bạn lắm, nhất là từ ngày ly dị chồng, và cả trước đó nữa, những đêm dài không ngủ được, buồn cho thân phận hẩm hiu, bị bội phản, những đêm nước mắt ngấn dài là nàng gọi cho Tần Hoàng than thở. Tội nghiệp, thân nó cũng năm chìm bảy nổi chín cái long đong, mà cũng chịu khó thức đêm chờ thêm cái gánh lặn độn của bạn.

Mà con nhỏ cũng tâm lý lắm, nó đâu có thử gỡ nút tơ lòng rồi rằm, chỉ nghe thôi, chờ cho Tâm trút gánh xong, ngừng cơn mưa gió, bình tĩnh lại mới cắt điện thoại. Bởi vậy nên bao giờ nàng cũng nghĩ tới tình bạn, nhờ bạn mà Trí Tâm mới tìm lại được chút ánh sao trong mắt, chút ánh hồng trên đôi môi. Thôi thì chín bỏ làm mười, giữ cho tình bạn bè toàn vẹn là quan trọng, những chuyện lặt vặt đó đâu có đáng bận trí!

Trí Tâm ngao ngán nhìn cửa hàng tầm tầm bày từ cả tháng nay vẫn còn mê mê, rồi nhún vai : thôi ráng vậy. Nàng thoăn thoắt làm việc, xếp sách từng chồng, cuốn vào thùng lưu trữ, cuốn vào thùng đi cho, cố quên đi cái thư đang ám ảnh mình.

Sáng sớm, thể dục, tắm rửa xong, Trí Tâm ngồi nhâm nhi ly café đen, mắt băng quơ nhìn ra cửa sổ bếp.

Mùa hè Paris hay đến muộn, có khi nặng mây, mờ sương, có khi lấm tấm mưa rào, nhưng hôm nay trời xanh biếc từng không, có đi chơi cũng khuây khỏa, hơn là ngồi nhà gặm nhấm tiệc buổi, sầu riêng.

Con ác là đang khoe bộ ức trắng, áo khoác đuôi tôm đen vừa nhún nhảy,

tất bật trên cành. Không biết là ông hay bà, nàng để ý thấy có lúc có đến hai, ba con trong chùm. Lúc đầu có một con trông lạ mắt, nhưng từ khi tra sách thấy con chim này cũng hơi "ác", như con tu hú, chuyên tìm tổ chim khác để ăn trứng rồi thay trứng mình vào thì tuy vẫn thích ngắm , nhưng trong lòng hơi e ngại khi nghe tiếng kêu như quạ .

Nàng lắc đầu, lại nhân cách hóa loài vật rồi, chim làm sao suy nghĩ đến luân thường, đạo lý, thật lảm cẩm, có khi con người còn chưa biết tôn trọng nữa là.

Nàng đứng dậy , bỏ tách vào bồn rửa chén , chọt tiếng chuông cửa reo vang . Nàng vòng ra hành lang , hé cửa nhẹ nhẹ ..

Tâm ơi , Tâm à , tao đây , mở cửa đi , trễ rồi !

Trí Tâm lật đật lấy chìa khóa chạy ra mở cổng cho bạn vào . Eo ơi, sao hôm nay Tần Hoàng diện thể , áo đầm xanh , chuỗi ngọc trai , trông đường bệ

- *Trời ơi sao còn mặc đồ ngủ vậy bà nội , tui nói đi sớm mà chưa sửa soạn , tui cho đi luôn như vậy cho đẹp mặt à nhen .*

- *Xí , lộn xộn tui ở nhà luôn bà đi một mình , mà hôm qua Tần Hoàng hẹn 10 giờ, giờ mới có 8 giờ mà ...*

- *Đâu có hẹn 10 giờ ở nhà chị Diệu Linh. Tối hôm qua phải thức nấu nôi chè , rồi 6 giờ sáng nay phải nổi lửa lo thổi xôi , đã vậy còn phải tới sớm trang hoàng cho có vẻ đại hội , chắc mày phải phụ tao ...*

Trí Tâm lắc đầu , quân tử nhất ngôn là quân tử đại , bởi vậy Tần Hoàng hay nói đi nói lại mới là khôn , ai mà cãi lại được .

- *Sao hôm qua nói đi chơi , giờ lại tới nhà bà Diệu Linh ?*

- *Ừa không biết hà , có nói rồi mà . Hôm nay hội lớn của cựu học sinh hai trường nam và nữ trung học của tỉnh mình xưa. Có bạn từ tỉnh về, có bạn từ Bỉ sang nữa . Thôi thay đồ lẹ lên kẻo trễ , rồi tao giới thiệu cho vài người làm thân .*

Trí Tâm ngước mắt nhìn trời , tối ngày cứ dụ dỗ , giới thiệu mai mối .

- *Thôi thì Tần Hoàng tự tiện café trong khi chờ đợi .*

Nàng ngần ngừ trước tủ áo , thôi hôm nay chủ nhật , lại áo tím hoa cà ngày nào đi lễ , nhưng không còn áo dài khếp nếp nữa , bây giờ áo đầm bó

eo xoè nhẹ đến gối . Chải sơ tóc , tí màu hồng cho tươi nét .

- *Xong rồi đi thì đi .*

Trên xe , Tri Tâm ngồi nhìn bên cạnh đường , ừ ừ cầm chũm theo tiếng nói huyền thuyên của bạn .

- *Trời ơi , phải ra chỗ hồi này mà bà ngó đường sao không nhắc , tui đi lỡ rồi . Đi lộn vầy xa lắc lư , mấ t thì giờ, đã trễ còn lèng èng , lọng cọng quá .*

Tri Tâm mỉm cười , thật như hai vợ chồng già căn nhắc nhau :

- *Tui nói mà bà không nghe .*

- *Ậy có ông lằng tai mới không nghe chứ tui*

...

- *Rồi tao bắt mạch mầy đang nghĩ gì rồi mà miếng chỉ cạp , vợ chồng già phải hôn ?*

Đúng là bác sĩ chẩn mạch y bon. Hai người cười rử rươi vì mỗi lần Tần Hoàng bức bối căn nhắc là bị câu vợ chồng già, thế là bức bối trôi đi. Khi nào muốn trả đũa nặng thì Tri Tâm dùng đòn " hèn chi bồ tên Tần Hoàng, chắc lúc trong bụng bà cụ đã biết là con sẽ độc tài. " Thế là hẩn ngẩn ngơ.

Nhưng ít khi nàng dùng đến tuyệt chiêu vì biết lòng bạn tốt, nhưng hay lo lắng nên đâm ra quạo quọ, la đó rồi ngọt đó, không thù vạ, không giận dai. Lửa rơm mà, sớm bùng, vội tắt. Thông thường thì Tri Tâm ngồi yên, hoặc bông đùa cho bạn bớt căng thẳng.

Rồi cũng tới nơi . Hai người khệ nệ khuân nồi niêu , bao túi , thùng to thùng bé đến trước cửa bấm chuông . Té ra cửa không khoá , thôi thì tự tung , tự hoành , tự tác , tự tiện, tự vào bếp quấy .

Trong bếp cũng có mấy bà lằng xằng lít xít với nồi niêu , bao túi , thùng to thùng bé . Tần Hoàng đi hôn từng người và giới thiệu cho Tri Tâm . Trời ơi, làm sao nhớ được hết bao nhiêu mặt người, tên người, thôi thì ai sao tui vậy, tới đâu hay tới đó.

Bỗng có tiếng nói sau lưng :

- *Chào em , chị là Nam Bình , lần đầu em mới tới dự đại hội ?*

Tri Tâm quay lại :

- *Dạ , lần đầu đó , em tên là Tri Tâm , còn chị tên đẹp quá , nghe hiền như bài thơ*

Chị cười hiền lành :

- *Tại ba chị ưa chơi đàn vọng cổ nên đặt tên con như mấy bản cổ nhạc đó . Ông còn gọi hai đứa*

em song sinh của chị là Dạ Cổ với Hoài Lang đó . Má chị cứ cần nhắc nói tên gì kỳ cục , sao không gọi là Sang , Giàu , Phú , Quý , hay Kim Chi Ngọc Diệp ? Có điều bây giờ lại thấy độc đáo , thấy hay .

Tri Tâm chợt thấy tim đập mạnh hơn , chắc là trùng hợp ngẫu nhiên , hay là ... tác giả tình thư xưa ?

- *Này em , có bận gì không , thôi ra đây giúp chị một tay trang hoàng nhà .*

Tri Tâm lẻo đẻo đi theo ra sân sau , phụ bơm bong bóng , tay làm máy móc , đầu óc hoang mang trăm mối . Hy vọng lát nữa có người tới đông hơn may ra có bạn cùng lớp ngày xưa chứ nãy giờ thấy toàn là bậc trưởng thượng không thôi , à quên hồi Tần Hoàng . Thôi kệ vui ở , buồn thì xin chuồn về nhà , đọc sách , nghe nhạc mình ta đủ cho ta !!!

Treo xong bong bóng rải rác trong vườn cùng mấy sợi dây rồng, dây rằn bằng giấy xong, Tri Tâm đi lang thang. Vào bếp: các chị đông quá mà chả biết làm gì nên bị "mời " đi chỗ khác chơi. Vào phòng khách: chả ai quen biết, thôi thì trước lạ sau quen mấy hồi, nhovn miệng cười duyên với các bác ngồi trên ghế nệm, Tri Tâm lơ đãng nhìn qua cửa sổ viền bởi những cành hồng nhưng đỏ chừu nặng. Ngoài sân, các anh trong ban nướng thịt tíu tít, lằng xằng bày lò than. Có tiếng than náo nộ :

- *" Trời ơi, sao mà có duyên thế, lò nướng không chân bây giờ làm sao ?"*

Giọng người khác dí dỏm :

- *" Làm sao thì chả làm sao, đâu có bề nào cũng chả làm chi, thôi thì mượn đỡ cái chậu to này chêm dưới"* .

Tiếng cười rộn rã trong sân :

- *" Ha ha, lò nướng không chân, chậu không đáy, thịt không nê, nướng không chín, ăn không hết, hội họp không thành công, ấy bởi vì ai ?" (vô vọng cổ) .*

Trời đổ mưa, các anh lấy dù lọng che lò, xâm mình đứng dưới mưa, quạt lấy, quạt để, khói mù nhân ảnh. Tri Tâm buồn cười quá, chạy vào bếp lôi Tần Hoàng ra chỉ:

- *Thấy chưa, có lọng, có quạt, chỉ thiếu khớp ngựa ô là đưa em về dinh !*

Tần Hoàng cười ngặt nghẽo : *" Để tao ra bảo các anh ấy"* .

Trí Tâm thấy Tần Hoàng ra sân thăm thì với nhóm bạn, trong đó có một người mặc áo khoác ngoài ngắn, trong khi những người khác đều bỏ áo

khoác vì khói, mặc dù mùa hè Paris trời còn man mát. Cả nhóm cười phá lên, chợt Tần Hoàng xoay lại chỉ tay về hướng cửa sổ phòng khách, Trí Tâm giật mình, nép vào tường, chợt nghĩ lại, định vẫy tay chào, nhưng mọi người đã xoay lưng lại, còn Tần Hoàng thì đã mất tăm.

Một giờ trưa, mưa đã tạnh, mọi người túa ra vườn hưởng tí nắng ấm đầu mùa. Thịt nướng đã đầy bàn, rượu khai vị cầm tay, anh hội trưởng tăng hăng, miệng cười duyên, mở lời đón chào các anh chị đồng môn và không đồng môn, chẳng quản đường xa đến tham dự. Lời chào kéo dài, có tiếng lao xao, tuy nhỏ nhưng cũng đủ nghe :

- A , rượu chưa vào sao lời ra không ngọt ?

- Thôi anh Nhân ơi, khoan hãy tra tấn, cho ăn miếng rồi khai sau cũng chả muộn !

Anh hội trưởng cười khà khà :

- Kính mời các bác, các anh chị thưởng thức các món đặc biệt do các chị điều động chuẩn bị từ mấy ngày nay.

Mọi người thở phào, còn có cơ sống sót cho đến chiều nay. Thịt đã nguội tanh. Xôi đã nguội tanh. Nhưng ai cũng ăn ngon lành vì đói, và vui. Có người họ hàng gặp lại nhau hơn ba mươi năm xa cách. Có người nhìn lại bạn thời lớp bảy, cách đây hơn năm mươi năm. Chuyện nhất quỷ, nhì ma gây những tràng cười như pháo nổ.

Trí Tâm ngồi dưới khóm hồng vàng, mùi thơm rạo rực, chợt nghĩ đến thơ Nguyễn Sa, áo nàng vàng anh về yêu hoa cúc, thật bình dị vì ai chả biết hoa cúc vàng, chứ áo vàng anh yêu hoa hồng cũng được ; Áo tím, anh yêu hoa hồng, cũng đúng; Áo trắng, anh yêu hoa hồng, đâu sai, nhưng cứ phải nhắc chừng hồng vàng , hay hồng tím thì chắc hồn thơ vào lỗi nghìn ? Chợt có bóng ngã bên chân , tiếng người nói khẽ:

- Trí Tâm nè, có người muốn làm quen, cho phép chị giới thiệu nhé?

Trí Tâm lúng túng đứng dậy :

- Dạ, ở đây ai cũng là bạn, sao chị Nam Bình lại phép với tặc?

Nam Bình cười dịu dàng:

- Có người phép tặc lắm đó, chứ chị thì dễ lắm.

Chị cầm tay người Trí Tâm thấy mặc áo khoác trong nhóm nướng thịt lúc nãy:

- Giới thiệu với Trí Tâm đây là Dạ Cổ, em chị.

Anh chàng nghiêng mình chào, Trí Tâm cũng chào trả mà mặt nóng bừng. Cuộc hội ngộ mà Trí Tâm e ngại đã tới, may hay rủi mà trời vẫn nắng hanh vàng, không chút dấu hiệu sấm sét, giông gió!

Nam Bình ấn nhẹ vào vai em bảo:

- Thôi em ngồi đây tiếp chuyện với Trí Tâm rồi chị mang cơm tấm bì ra cho nhé.

Trí Tâm ngồi nghe giọng nói trầm ấm của Dạ Cổ mà lòng băng khuâng nhớ đến lá thư trong quyển kinh thánh, đặt câu hỏi hay không ? Mà biết để làm gì câu chuyện xa xưa, có ai còn nhớ ?

Bỗng nhiên Trí Tâm thấy trời tối sầm trước mắt. Chợt trong bóng đêm, có tiếng người hỏi:

- Trí Tâm, có sao không?

Trí Tâm mở mắt:

- Có chuyện gì ...

- Đang nói chuyện sao thấy mặt Tâm trắng nhợt, tôi e quá ...

- Xin lỗi anh nhé, tự nhiên thấy đen sầm trước mắt, chắc bị cảm nắng. Thôi chắc Tâm nhờ Tần Hoàng đưa về dùm.

Dạ Cổ đứng dậy, đưa tay :

- Xin phép cho tôi giúp Tâm đứng dậy, rồi chào Tần Hoàng xong tôi đưa về cho chứ hôm nay cô ấy bận lắm.

- Anh chưa được ăn gì nhiều, phải đi như vậy tội lắm.

Anh chàng cười, hiền hoà như nụ cười của chị Nam Bình, thật là chắc chưa bệnh nặng nên Trí Tâm cũng để ý đến:

- A` , chuyện ăn thì đâu có gì gấp gáp, không ăn bữa nay thì ăn buổi mai, và lại chiều nay chị Diệu Linh còn cho ăn cháo hải sản nữa mà.

Trí Tâm nhú mày, bộ chê ta ham ăn hay sao mà dụ khị.

Hai người tìm được Tần Hoàng trong bếp đang phụ Nam Bình lo phần hai của mục ẩm thực: nồi chè.

Trí Tâm kêu bạn:

- Tao về trước nhé, khó chịu quá, chắc trúng nắng.

Tần Hoàng giật mình:

- Để mình rửa tay rồi đưa về!

Dạ Cổ xót ngay:

- Để anh đưa về cho, em nhiều công chuyện ở đây giúp các chị.

Tần Hoàng gật đầu nhìn hai người có vẻ ái ngại, nữa lại ... suy tư :

- Ừ anh đưa về dùm , mai mốt tội mình gặp.

Tri Tâm đi theo Dạ Cổ mà lòng sao thắc mắc, Tần Hoàng sao kín đáo quá, sao không nói gì với mình về anh chàng này, sao lại anh em ngọt như mía lùi, sao sao và sao sao ...

Sau một ngày đi xi nê, bát phở và cuối cùng là một bữa phở, hai người lên xe về. Cả ngày nay trông Tần Hoàng có vẻ bất an hơn mọi ngày, nhưng Trí Tâm cứ đinh ninh là thỉnh thoảng bạn lại lên cơn, nhất là khi hỏi han thì chỉ nhận được cái nhún vai thì thôi đành để yên không gạn hỏi nữa.

Đến trước cổng nhà, Tần Hoàng dừng xe, kéo thẳng tay, Tri Tâm mời bạn:

- Hoàng vào nhà mình uống trà nói chuyện tí rồi hãy về!

Tần Hoàng im lặng, có vẻ ngần ngừ, đắn đo như có vấn đề nan giải. Ngạc nhiên vì biết bạn lúc nào cũng bộc trực, không hề quanh co, do dự, dù cho có vấp ngã cũng không e ngại, Trí Tâm cầm tay bạn hỏi nhỏ:

- Hoàng có việc gì khó khăn nói cho Tâm nghe, xem Tâm có thể giúp gì được không?

Tần Hoàng gượng cười :

- Khó nói quá.

- Sao lại khó nói, bộ bỏ đầu bệnh nan y hay sao - Tâm cổ chọc cười bạn.

- Tui nói cho bạn biết, đừng có dành nghề lang băm của tui.

Thấy bạn dùng tới chữ tui là Tâm an tâm, chắc bạn không có giận mình:

- Vậy thì kể cho tớ nghe đầu đuôi, sao mà cả ngày buồn hiu như bún thiêu vậy!

- Bà này, cứ diều như vậy thì ai nói chuyện quan trọng được! - Tần Hoàng thở dài - Thôi chẳng thà mình nói thẳng cho Tâm biết. Số là mình hoạt động trong hội cả năm nay, nhất là trong ban chấp hành, và từ tết đến giờ lại có thêm anh Dạ Cổ tham dự, mình với anh có nhiều điểm hợp nhau lắm, nhất là khi đi chơi riêng hai đứa, tha hồ tâm sự, nên Hoàng nghĩ hai đứa thẽ thắt rồi sẽ tiến xa hơn ...

- Trời ơi, chuyện đại sự như vậy mà bà giấu tui (Tri Tâm giật mình, như vợ chồng già, thật lúc biến động mà đầu óc cũng bị méo mó).

Trí Tâm siết chặt tay bạn, thiết tha:

- Tâm rất mừng cho Hoàng đã tìm được người hợp ý.

Tần Hoàng cười yếu ớt:

- Trí Tâm không nói dối hả?

- Tại sao, Hoàng tìm được hạnh phúc thì mình vui, có sao lại buồn?

- Tại chủ nhật tuần rồi, Tâm đòi về sớm mà mình mắc bận nên để anh đưa Tâm về, rồi anh cứ hỏi đơn hỏi ren về Tâm nên mình cũng hơi suy nghĩ, không biết tình ý Tâm ra sao?

A, thì ra thế, hôm đó tới nhà rồi Tri Tâm viện cớ nhức đầu, chỉ cám ơn và chào sơ rồi "mời " anh chàng về hội tiếp, may thật, nàng cũng hơi rủa thầm bạn sao dấu diếm, lỡ mình ấu xì, ngộ đường trông thên thang mà xông vào thì hư bột hư đường của bạn rồi.

- Hoàng đừng có lo, hôm đó Tâm nhức đầu quá nên chỉ cám ơn sơ rồi vào nhà, chắc ông nói mình là tên vô ơn đó chẳng? Chứ nếu biết ông là bạn tri tâm, tri kỷ của Hoàng chắc mình lịch sự hơn một tí. Thôi lỡ rồi, khi nào gặp ông nhớ cho Tâm gửi lời xin lỗi nhé! Thôi vào nhà nói chuyện chứ ngồi ngoài xe trông như FBI rình ăn cướp quá.

Tần Hoàng được trấn an, hớn hờ:

- Thôi, phải đi về nghỉ sớm, ngày mai trong bệnh viện đồng nghiệp đi hè nên nhiều công chuyện lắm, có gì mình điện thoại sau.

Hai người ôm nhau từ giã.

Trước khi nào nhà, Tri Tâm soát hộp thư như thông lệ. Chu choa, gì mà lằng lằng, mới đi từ sáng tới giờ mà thư cả xấp. Xem lướt sơ, chỉ toàn thư đòi nợ, riêng một lá thư khác thường làm nàng chú ý, mang theo vào nhà bếp. Đun nóng bình trà xong, Tri Tâm ngồi sẫm soi lá thư lạ. Phong thư màu tím, nét bút trông cũng quen quen. Tri Tâm hí hoáy mở bì thư mà tay run run.

Trí Tâm thân yêu,

Chủ nhật vừa rồi là ngày chủ nhật đẹp nhất trong đời anh từ ba mươi năm nay. Nhớ xưa kia, mỗi chủ nhật, theo bóng áo tím của em mà lòng lâng lâng như giáo đường lộng tiếng kinh cầu.

Khi xưa trao cho em lá thư, chả biết em có đọc, mà rồi sau đó em cũng vắng bóng chiều đi lẻ.

Anh rồi cũng vào quân ngũ, và suốt khắp nẻo đường quê hương, dày dạn gió sương, anh vẫn luôn vẫn vương đến dáng áo tím ngày nào.

Ngờ đâu, giờ đây, đất lạ quê người, tình cờ mà gặp gỡ. Người xưa, màu tím năm nào, như cầu nối nhịp, cho tình anh thêm vương.

Trí Tâm. Làm sao tỏ được nỗi lòng của anh khi gặp lại em, ngôi sao sáng của anh đã giúp anh đi

qua những quãng đường tăm tối cùng cực. Anh xin em, nắm chặt lấy tay anh để tiếp tục làm ánh sáng soi rọi đường anh mãi mãi về sau.

Ký tên (Dạ Cổ)

Tri Tâm buông lá thư xuống bàn, thần thờ nhìn quần quanh. Từ ngày sống một mình, Tri Tâm chỉ sinh hoạt trong bếp: ăn, uống, đọc thư, viết lách, tất cả trong tầm tay, ấm cúng hơn phòng khách. Bây giờ nhìn lại trông có vẻ không hợp cảnh cho bức thư nồng nàn kia. Nhưng lại hợp với tâm tình bối rối của Tri Tâm. Bối rối, nhưng cố vì đâu? Ngày xưa, chuyện tình của Tri Tâm với Julien tự nhiên lắm, bình dị như hơi thở nên không biết có đáng gọi là chuyện tình không nữa. Học chung ban ngày, rồi làm bài chung ban đêm, rồi Julien tha dần dần, khi cái bàn chải răng, khi cái áo sơ mi đến phòng nàng. Kiến tha lâu đầy tổ, khi phòng chật chội, lại đi làm đủ sống, trình làng xã nhà Julien xong là ký giấy chung thân ở đây. Tri Tâm thở dài, may mà chỉ có chung thân tạm thôi. Nghĩ lại cả năm trường đau khổ, khóc lóc khi biết tin Julien có con với một người khác, đứa con mà không bao giờ

Julien chấp nhận cho Tri Tâm mang, nàng mỉm cười cho đầu mê, óc muối của mình. Qua rồi mê hồn trận, ai còn muốn vương vào? Thôi thì trả lời cho xong, chứ để nợ làm chi cho oằn vai!

Tri Tâm lấy giấy viết ra nắn nót:

Anh Dạ Cổ mến,

Rất hân hạnh đã là ngôi sao giúp đỡ anh trong những ngày đen tối. Nhưng Tri Tâm đó của anh chỉ là hình bóng ngày xưa, không có chút gì liên hệ với Tri Tâm hiện tại nên xin anh cũng đừng mang ảo vọng tương lai.

Ký tên (Tri Tâm)

Chỉ vài dòng trả nợ trần ai mà mệt mề, mồ hôi toát ra như tắm, Tri Tâm lê chân như bà cụ già mang nặng ngàn cân trên vai vào phòng tắm. Xả nước nóng đầy bồn, nàng từ tốn thả người trong yên tịch.

Trời Phật ơi,

Xin cho con chút đời lặng gió !!!

Ở cái cổng trường ...

Nguyễn Thị Minh Tâm



Nhìn hình của trường Lê Ngọc Hân trên tờ giấy quảng cáo Tết của Hội nhà, tôi bồi hồi xúc động lòng vô cùng xao xuyến... vì ở đó tui thấy lại lớp học cũ 11A2, 12A2 của tui tui. Thì ra đã 30 năm rồi ! Tôi chợt bàng hoàng ...với những ngày xưa. Cũng cái cổng trường này, sân này, lớp này...

Lớp của tui tui nằm ở dãy trước của trường, kế sát với phòng chờ đợi của các thầy cô sau đó là phòng của giám học, hiệu trưởng... Từ trong lớp học nhìn ra cửa chính của lớp, thì là một dãy hành lang bước xuống là một cái sân rộng là ngay cổng ra vào của trường, tui tui có thể vừa ngồi học mà cũng có thể thấy rõ (chứ không nghe) những gì xảy ra ngoài đường Ngô Quyền trước cổng trường (nếu bác Hai gát đan mở cổng trường), kế bên cổng chính là một

cái cổng nhỏ sát bên " văn phòng" làm việc của bác Hai.

Giờ lý hóa của thầy Huỳnh, cả lớp đang chăm chỉ nghe thầy giảng bài, giọng thầy to lớn rõ ràng và say sưa với phấn trắng bảng đen, tui tui bên dưới cũng cố gắng theo dõi để làm thầy vui lòng. Nhưng.. Lúc nào cũng có chữ "nhưng" quái đản này theo sau nên mới có chuyện phải nói.

Tui tui đang mơ màng thả hồn theo thế giới của thầy..., thì thấy nhỏ Kiều Nga kêu kêu cánh tay tui :

- Cái Tâm coi kìa !

Nhỏ Kiều Nga hay kêu tui là "cái Tâm" vì Ba tui người tỉnh Hà Đông, Má tui người Hà Nội và mấy anh em tui thì sanh ở xã Điều Hoà, Mỹ Tho.

Kiều Nga ra hiệu cho tui, hướng mắt ra cổng nhỏ của trường, bình thường thì cổng này cũng đóng kín không hiểu lúc đó bác Hai đang làm gì ? và ở đâu ? Mà quên đóng cổng. Chợt xuất hiện bốn năm anh húi cua của trường Nguyễn Đình Chiểu, áo sơ mi trắng quần xanh dương đậm với những đôi giày bố trắng đang đi lang thang và dừng lại tò mò nhìn vào trong trường, Cũng vừa lúc đó, thầy Huỳnh đang quay lưng viết viết...trên bảng, tui tui lợi dụng dịp may hiếm có này đưa năm sáu cánh tay lên cao ngoắt lia ngoắt lia để gây chú ý với các anh NDC. Mấy anh chàng không biết tên này mắt sáng lên và cứ đứng trước cổng không muốn đi tiếp tục nữa,

Rồi như thế, lúc thầy Huỳnh quay lưng để viết bảng thì tui tui cứ tiếp tục đưa tay ngoắt lia lia... và khi thầy quay mặt để giảng bài thì tui tui rút tay lại ngồi nghiêm chỉnh, đàng hoàng... Mấy anh NDC cũng tham dự một cách nhiệt tình trò chơi của tui tui nên đưa tay lên vẫy vẫy... như những người quen biết, lớp học bắt đầu có tiếng xì xào.. lẫn tiếng cười khúc khích. Thầy Huỳnh ngạc nhiên, bức mình hỏi :

- *Cái gì vậy ?*

Nhỏ Kim Yến giả bộ rụt rè nói :

- *Thầy ơi ! ngoài cổng có gánh hát kìa thầy.*

Nhỏ Kiều Nga thêm vào :

- *Dạ thưa thầy mấy anh trường lảng giềng NDC ghẹo tui em.*

Thầy nhìn ra cổng thấy mấy anh NDC đang hí hửng vui cười đưa tay lên phất qua phất lại lia lia. Thầy lầm bầm nói :

- *Mấy thằng quỷ này ! Làm cái gì ở đây vậy ? Ông Hai đâu không chịu đóng cổng trường lại ?*

Tui lên tiếng nhỏ nhẹ :

- *Dạ thưa thầy, chắc mấy anh quỷ này đang bị ma nhất nên hai tay làm gì kỳ quá, cứ đưa lên đưa xuống hoài.*

Nhỏ Thanh Thủy ra vẻ ngây thơ thêm vào :

- *Thầy nhìn kỹ coi có phải là học trò của thầy đi kiểm thầy hông ?*

Thầy nhăn mặt rồi bước ra khỏi lớp đi kiểm bác Hai gát dan, Đám con gái trong lớp nhốn nháo cả lên, cười híp mắt. Bác Hai phải chạy ra mời mấy anh chàng NDC đi chỗ khác chơi, Cám ơn các anh đã cho lớp tui tui được vài phút nghỉ ngơi thích thú.

Tin Năm Châu



☞ **Chúc mừng năm mới 2005** : BCH xin chuyển đến tất cả hội viên những lời chúc mừng năm mới 2005 nhận được từ :

- Anh Lê Ngọc Trấn, Hiệu trưởng NĐC, đại diện toàn ban Giám hiệu.
- Chi Kim Nga, đại diện gia đình cố Giáo sư Nguyễn an Ninh.

☞ **Hội ở Pháp** đã nhận các **Bản Tin** sau đây của các **Hội bạn** :

- **Hội NĐC-LNH (Mỹ)** : Bản Tin số 34, tháng 11-2004
- **Hội NĐC-LNH (Úc)** : Bản Tin mùa Xuân 2004, tháng 11-2004

● **Hội NĐC-LNH (Canada)** : Bản Tin số 21, tháng 10-2004

Xin chân thành cảm tạ các Hội bạn.

☞ **Hội Canada** cũng kêu gọi các cụ Mỹ Tho viết bài cho **Đặc San số 4**, dự định phát hành vào năm 2006. Bài viết : mọi thể loại, nội dung hướng về hai trường NĐC và LNH, về tình bằng hữu, tình yêu quê hương và những khẩu cứu liên quan đến vùng đồng bằng sông Cửu Long. Bài gởi về trụ sở của Hội

Thăm trường cũ : chị Nguyễn Kim Liêng và phu quân đã về thăm trường NĐC vào ngày 02-01-2005. Chị Kim Liêng (NĐC 52-57) không có dịp về thăm trường cũ sau khi rời khỏi mái trường. 47 năm sau trở về chị thấy cảnh vật đã hoàn toàn thay đổi. Cổng trường ngày trước ở đường Lê Lợi, nay đã trở thành cổng sau... Chị Kim Hoàng, phó hiệu trưởng, đã tình nguyện làm hướng đạo và chị Kim Liêng đã được thăm viếng mọi nơi như lòng mong mỏi ấp ủ từ bấy lâu nay. Xin chân thành cảm tạ sự nhiệt tình của chị Kim Hoàng.

Tin buồn : cô Ninh, phu nhân Thầy Nguyễn An Ninh (giáo sư âm nhạc 1949-1979) đã từ trần vào cuối tháng 08-2004. Hội Ai Hữu LNH-NĐC xin chia buồn cùng tang quyến và cầu nguyện cho linh hồn Cô được bình yên nơi cõi vĩnh hằng.

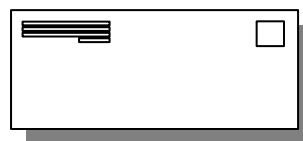
Văn nghệ cứu trợ nạn nhân sóng thần : Ngày chủ nhật 23/01/2005, hàng ngàn người Việt Nam vùng Paris, cùng một số thân hữu Á châu, đã tham dự buổi văn nghệ cứu trợ nạn nhân

sóng thần, tại Bussy St Georges, ngoại ô về phía đông Paris. Hơn 60 nghệ sĩ và nhạc sĩ Việt Nam, nghiệp dư cũng như chuyên nghiệp, cùng vài nghệ sĩ Á châu khác, đã đóng góp miễn phí trong một chương trình văn nghệ khiêu vũ, kéo dài suốt hơn sáu tiếng. Nhạc sĩ Mạnh Cường, Chủ tịch ủy ban cứu trợ, đã đặc biệt sáng tác cho các nạn nhân của sóng thần bài hát “Thế giới mặc niệm”, mà toàn thể nghệ sĩ đã cùng đồng ca. Lòng tương trợ của cả hội trường đã được khơi động một cách xúc động và nhiệt thành.

Nhiều hội đoàn của cộng đồng người Việt đã tận tình hỗ trợ trong việc tổ chức buổi văn nghệ. Thị xã Bussy St Georges đã dành cho ban tổ chức những giúp đỡ vô cùng quý giá trong các phương tiện vật chất, đáng nói nhất là đã cho mượn hội trường cùng các thiết bị âm thanh và ánh sáng. Số tiền quyên góp, 19.970 euros, đã được trao tại chỗ cho vị đại diện chữ thập đỏ, có mặt trong suốt buổi văn nghệ, bên cạnh ông thị trưởng của Bussy St Georges.

Nghĩa cử “lá lành đùm lá rách” đã được cộng đồng người Việt thể hiện một cách vô cùng quý giá và đáng ghi nhớ.

Tái bút



Đọc qua những bài đã đăng trong các BT, hẳn đọc giả đã cảm nhận tâm tình của những người viết nhiều hơn là văn phong các tác giả.

Ai trong chúng ta cũng có ít nhiều tâm tình, kỷ niệm, luyến lặt, hiểu biết thích chia sẻ với người khác. Ai chưa từng viết thì cứ ngại là không biết viết. Viết qua một lần rồi thì sẽ thấy cũng đâu có gì là khó. Viết ra được, ắt trong lòng sẽ vui vì cái thú chia sẻ bấy lâu nay bị “kềm kẹp” đã vừa được tung tăng trên trang giấy.

Ban Biên Tập ước mong tiếng “gáy” của các bạn sẽ vang đến tai mắt của đọc giả xa gần trong năm Ất Dậu sắp đến.



Ban Biên Tập

Niên giám 2005

BCH chân thành xin quý hội viên thứ lỗi, nếu đã sơ xuất có sai lầm hoặc thiếu cập nhật trong niên giám dưới đây. Xin quý hội viên vui lòng thông báo để BCH điều chỉnh cho lần đăng sau. Thành thật cảm ơn.

Hội viên Cựu HS/GS LNH - NĐC		
Hồ Trường An 5 rue Auguste Renoir 10000 Troyes Detrez.Bernard@wanadoo.fr NDC 56-59	Lê Đình Chiến (Etienne LE DINH) 6 rue Jacques Ange Gabriel 78280 Guyancourt etienne.le-dinh@renault.com n6mytho@yahoo.fr NDC 66-73	Trần Cẩm Hồng 3 rue Crève Coeur 95800 Cergy St Christophe Camhongtr@wanadoo.fr NDC 48-50
Mme Nguyễn Kim Anh 35 boulevard du Maréchal Foch 93160 Noisy le Grand nguyenkha32@aol.com LNH 61-68	Phó Đức Dung 2 villa Pierre Loti 94240 L'Hay les Roses dphoduc@club-internet.fr Giáo Sư LNH 59-61	Nguyễn Quốc Hưng 6, allée des Champs Fleuries 94400 Vitry sur Seine NDC 37-40
Bùi Hoàng Anh 64, rue Camille Pelletan 92290 Chatenay Malabry hoanganhb@hotmail.com LNH 60-67	Lâm Trí Dũng 55, avenue Aristide Briand 94240 L'Hay les Roses NDC 67-74	Võ Thị Xuân Huệ 1 domaine du Château 91380 Chilly Marazin NDC
Mme Trần Thanh Bạch 2bis rue Alexandre Gauche 54720 Lexy NDC	Võ Thành Dũng 56 rue de la Vanoise 78180 Montigny le Bretonneux vo-thanh@ipgp.jussieu.fr NDC 56-63	Võ Văn Huệ 12 rue de la Fosse Maucler 95140 Garges Vvhfr2000@yahoo.fr NDC 62-69
Huỳnh Văn Bi chez Mme Dương 6, allée des Champs Fleuries 94400 Vitry sur Seine irenephuong@hotmail.com NDC 29-33	Phạm Thị Hoàng Hà 13 Clarendon street Amaroo, A.C.T. 2914 Australia phungha2000@yahoo.com.au LNH 56-63	Lê Tấn Kiệt Parc de la Noue Bât 7D 93170 Bagnolet NDC 56-57
Hồ Thị Cảnh 8, rue Vincent Vangogh Appt 4 31100 Toulouse NDC 49-54	Lê Đăng Hạc Vinamex Realty 9898 Bissonnet, Suite 170 Houston, TX 77036 USA hac.ledang@vinamexrealty.com NDC 57-64	Au Dương Trọng Lễ 3rue des Maraichers Vllilla N 237 93240 Stain NDC
Lâm Trí Chánh 23, avenue de l'Yvelines 78711 Mantes la Ville luc_chanh@yahoo.fr NDC 62-69		Bùi Thanh Liêm 10, impasse du Haut Villiers 77400 Gouvernes NDC 50-56
		Phạm Hiếu Liêm 6 rue Pic Vert 94450 Limeil Brévannes pham-liem@yahoo.fr NDC 49-54

Niên giám 2005

Hội viên Cựu HS/GS LNH - NĐC		
Mme Nguyễn Kim Liêng 4, square de Retz 78310 Maurepas nklieng@yahoo.fr NDC 52-57	Phạm Văn Ngọc 48 avenue Verdier Appt A37 92120 Montrouge pham.boyer@cegetel.net NDC 46-52	Ngô Văn Phát 4, voie des Grandes Bruyères 91470 Boullay les Troux NDC 34-38
Lê Văn Lô 31, rue Censier 75005 Paris NDC	Trần Quý Ngọc 39 rue de la Sablière 75014 Paris NDC	Phạm Thị Phia (Mme Claudine Trần) 23 rue du Serpolet 95490 Vauréal LNH 62-68
Nguyễn Hoàng Long Nguyễn Đoàn Thảo 40, rue du Chemin Vert 93230 Romainville nhlong@wanadoo.fr Anh Long và chị Thảo: NDC	Trần Thị Nguyệt 82 bis avenue de Paris 78000 Versailles buitri@wanadoo.fr NDC 51-57	Mme Nguyễn Thanh Phượng 12, square Francis Jammes 78990 Elancourt maito@tiscali.fr LNH 60-64
Lâm Trí Minh 7, avenue Maréchal Joffre 91000 Orsay NDC 57-64	Trần An Nhân 37 avenue du Centre 78180 Montigny le Bretonneux NDC	Nguyễn Thị Xuân Phương Le Chatoiseau Rue Henri Gérard 01540 Vonnas phuong@lamberef.fr LNH
Đinh Thị Mỹ (Mme BA LO LUU) 7 rue Pierre Ronsard Appt 19 4è étage 78200 Mantes la Jolie LNH	Lê Tài Diễm 21, rue Racine 95400 Villiers le Bel NDC	Nguyễn Kiến Phước 3, villa Cour Creuse 92140 Clamart NDC
Nguyễn Thị Ngành chez Ngô Châu Quang Minh 8 rue de la Paix 91260 Juvisy sur Orge LNH 67-69	Trần Kim Diệp 6 rue Cail 75010 Paris NDC 57-63	Trần Văn Quyện 12 rue Victor Hugo 94800 Villejuif NDC
Huỳnh Hữu Nghiệp 30, avenue Jean Bouin 91179 Viry Chatillon hn.huynh@free.fr NDC 47-50	Nguyễn Hữu Đồng 9, place W. Churchill 91000 Evry NDC	Nguyễn Thị Minh Tâm 6 av du Pavé Neuf 93160 Noisy le Grand mytho06@yahoo.fr LNH 68-75
	Mai Tấn Phát 99, rue des Allobroges 38180 Seyssins tan-phat.mai@wanadoo.fr NDC 70-71	

Niên giám 2005

Hội viên Cựu HS/GS LNH - NĐC			Hội viên Thân Hữu
Huỳnh Hữu Tạo 67, boulevard de Magenta 75010 Paris tao.huynh@free.fr NDC 48-52	-	Mme Nguyễn Rosalie 4, place des Fédérés Bât 4, Appt 405C 93160 Noisy le Grand vnrosalie@yahoo.fr NDC 47-50	Mme Đỗ Hoàng Anh 32 boulevard Carnot 93330 Neuilly sur Marne dochifam@aol.com
Trương Kim Thành (Dr Nguyễn Trương Diệu Quang) 35 rue de l'Abondance 95800 Cergy St Christophe NDC 47-54 Anh Thành tạ thế 07-07-2003	-	Nguyễn Quang Sơn Am Rosenhugel 6 45881 Gelsenkirchen Germany dr.ngquang@web.de NDC	Melle LeGuy Anne-Marie 69 rue d'Ascq 95100 Argenteuil anne-marie.leguy@aniform.mineform.gouv.fr
Lê Văn Tư Chưa có địa chỉ mới NDC 53-60		Trần Đại Sỹ (Dr) 5 place Félix Eboué 75012 Paris linhnam@free.fr NDC 54-57	Mme SLEMPKES Cửa 1 rue Jean-Baptiste Lulli 78100 St Germain en Laye ntcua.slemples@wanadoo.fr
Nguyễn Quý Toàn 12, rue Rosa Luxembourg 94800 Villejuif NDC 55-59		Đoàn Hữu Trung 6, ruelle de l'Epinette 91160 Longjumeau NDC 49-54	Mme Nguyễn Ngọc Liên 30 square du Brabant 78990 Elancourt
Nguyễn Văn Tường 1 rue Michel Ange Résidence l'Hermitage 91940 Les Ulis Vantuong.ng@free.fr NDC 43-45 (anh) NDC 48-50 (chị)		Trần Thị Cẩm Vân 10 voie Ingres 94400 Vitry sur Seine vanvinhp@yahoo.com LNH 65-72	Trần Khánh Viễn 32 Chemin des Bourdons 93220Gagny
Nguyễn Thị Trước 23, rue de la Source 95500 Gonesse NDC 49-54			
Võ Ngọc Trước 21 Youri Gagarine 93270 Sevran NDC 49-53			

Lễ trao học bổng đợt 1
tại trường Nguyễn đình Chiểu Mỹ Tho ngày 17/01/2005



Chủ Nhật 13/03/2005 – từ 12giờ đến 19giờ

Vui Xuân Ất Dậu với

Âi Hữu Cựu Học Sinh Lê Ngọc Hàn & Nguyễn Đình Chiến Mỹ Tho
Nhà hàng Palais Royal – 11 ave des Prés (D38) – 78180 Montigny le Bretonneux



- Thực đơn với nhiều món ăn chọn lọc

- Khiêu vũ & Karaoke live với **Michel Tùng**

và các ca sĩ nghiệp dư được nhiều người ái mộ, cùng tất cả các thân hữu tham dự

- Vui chơi ba ngày Tết với Cờ Tướng, Bầu Cua Cá Cọp, ...

- Tombola với nhiều lô giá trị, độc đáo và bất ngờ

Nhà hàng thanh lịch, rộng thoáng, thoải mái, dễ đến (xe hơi & xe công cộng), bãi đậu rộng lớn

Tham dự : 30 € / người ; 20 € /trẻ em dưới 12 tuổi

Mỗi chỗ đặt và trả tiền trước 15/02/2005 sẽ được tặng 2 vé tombola

Ngân phiếu xin viết cho Amicale LNH-NDC,

và gửi về LNH – NDC, 56 rue de la Vanoise – 78180 Montigny le Bretonneux
(số chỗ có giới hạn – ngân phiếu có thể được lưu giữ đến ngày yêu cầu)

Liên lạc	Điện thoại	Đ/c điện thư
Nguyễn Thanh Phượng	01 30 62 82 60	maito@fiscali.fr
Trần Thị Nguyệt	01 39 25 05 84 06 82 79 57 93	builtri@wanadoo.fr
Lê Đình Chiến	01 76 85 16 46 06 30 24 95 21	nomytho@yahoo.fr

Chỉ trong một thời gian rất ngắn, sau khi bắt đầu bán vé, rất đông thân hữu đã ào ạt mua. BCH đã phải lấy quyết định giữ lại một số chỗ cho các hội viên chưa kịp đặt mua. Việc tổ chức đòi hỏi phải biết trước một cách chính xác số người tham dự. BCH sẽ không thể giữ số vé để dành cho hội viên đến cận ngày 13/3/05, trong khi còn rất nhiều thân hữu muốn mua. Quý hội viên vui lòng nhanh tay đặt mua, hầu giúp BCH để quản lý việc tổ chức.

Thành thật cảm ơn.

Phiếu đặt chỗ tham dự Tết Ất Dậu với Âi Hữu LNH – NDC ngày 13/03/2005
Gửi về đ/c Amicale LNH – NDC, 56 rue de la Vanoise, 78180 Montigny le Bretonneux
Tặng 2 vé tombola cho mỗi chỗ đặt trước ngày 15/2/2005

Họ & tên người đặt : Điện thoại : Đ/T di động :

Địa chỉ :

Địa chỉ điện thư :

Số chỗ đặt x người lớn x 30€ + x trẻ em dưới 12 tuổi x 20€. **Tổng cộng chỗ €**

Trả bằng ngân phiếu n° à l'ordre de Amicale LNH-NDC - ngân hàng :

Yêu cầu lưu giữ ngân phiếu đến ngày :

Chủ Nhật 13/03/2005 – từ 12giờ đến 19giờ

Vui Xuân Ất Dậu với



Ái Hữu Cựu Học Sinh Lê Ngọc Hân & Nguyễn Đình Chiểu Mỹ Tho

Nhà hàng Palais Royal – 11 ave des Prés (D38) – 78180 Montigny le Bretonneux



- **Thực đơn với nhiều món ăn chọn lọc**

- **Khiêu vũ & Karaoke live với Michel Tùng**

và các ca sĩ nghiệp dư được nhiều người ái mộ, cùng tất cả các thân hữu tham dự

- **Vui chơi ba ngày Tết với Cờ Tướng, Bầu Cua Cá Cọp, ...**

- **Tombola với nhiều lô giá trị, độc đáo và bất ngờ**

Nhà hàng thanh lịch, rộng thoáng, thoải mái, dễ đến (xe hơi & xe công cộng), bãi đậu rộng lớn

Tham dự : 30 € / người ; 20 € /trẻ em dưới 12 tuổi

Mỗi chỗ đặt và trả tiền trước 15/02/2005 sẽ được tặng 2 vé tombola

Ngân phiếu xin viết cho Amicale LNH-NDC,

và gửi về LNH – NDC, 56 rue de la Vanoise – 78180 Montigny le Bretonneux

(số chỗ có giới hạn – ngân phiếu có thể được lưu giữ đến ngày yêu cầu)

Liên lạc	Điện thoại	Đ/c điện thư
Nguyễn Thanh Phượng	01 30 62 82 60	maito@tiscali.fr
Trần Thị Nguyệt	01 39 25 05 84 06 82 79 57 93	buitri@wanadoo.fr
Lê Đình Chiến	01 76 85 16 46 06 30 24 95 21	nómytho@yahoo.fr